

## THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA

Trưởng Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy

**Ban Biên tập**

LÝ ROTH A

TÔ NÀI NÃO

NGUYỄN THỊ AN DAO

**Trình bày**

NGUYỄN THỊ AN DAO

**Ảnh bìa**

Tuyên dương giáo viên trẻ tiêu  
biểu tỉnh Sóc Trăng năm 2019  
(Ảnh: H.Như)

**Trụ sở**

247 Nguyễn Trung Trực,  
thành phố Sóc Trăng  
ĐT: 0299. 3620258

**Email:**

**[trungtambtgst@gmail.com](mailto:trungtambtgst@gmail.com)**

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,  
số lượng 3.600 quyển, khổ 14 x 20 cm.

Giấy phép xuất bản

số 02/GP- STTTT do Sở TT-TT ST  
cấp ngày 22-4-2015,

In xong và nộp lưu chiểu tháng 11 - 2019

## TRONG SỐ NÀY

### **\*Xây dựng Đảng**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (kỳ cuối). *BBT*

3

- Đảng bộ huyện Mỹ Tú: Nêu cao tinh thần học tập và làm theo Bác. *Thanh Hiền*

27

### **\*Học tập và làm theo Bác Hồ**

- Người thầy giáo tốt là người về vang nhất. *BBT*

32

### **\*Thông tin sinh hoạt chi bộ**

#### ***Tin trong tỉnh***

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng tháng 10-2019

36

- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 10-2019

41

- Định hướng công tác tuyên truyền tháng 11-2019.

48

#### ***Tin trong nước***

- Một số kết quả chủ yếu Hội nghị lần thứ 11, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

49

- Điểm nhấn về tình hình kinh tế - xã hội nước ta 9 tháng năm 2019; nhiệm vụ, giải pháp những tháng cuối năm

- Việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền

- Kết quả thực hiện Chương trình hành động Đại hội VIII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhiệm kỳ 2014 - 2019; xây dựng chương trình hành động Đại hội IX, nhiệm kỳ 2019 - 2024

**Hoạt động đối ngoại - Tin thế giới**

- Kết quả công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta 9 tháng năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

- Kết quả chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Lào và Thủ tướng Campuchia

- Một số tình hình thế giới đáng chú ý thời gian gần đây

- Kết quả phiên thảo luận chung tại khóa họp 74, Đại hội đồng LHQ và sự tham gia đóng góp của Việt Nam

**Văn bản mới**

Quyết định số 27/2019/QĐ-TTG, ngày 9-9-2019 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người lao động tại huyện nghèo đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đến năm 2020.

**\*Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Người thầy giáo ước mơ mầm ước mơ cho trẻ em.

*Tấn Thuận*

- Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng: Quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học mới.

*Ngọc Thảo*

- Thị xã Ngã Năm: Niềm vui nông thôn mới.

*Thiện Hải*

- Tích cực cải cách thể chế.

*Minh An*

- Nghiêm túc thực hiện quy định về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

*Mai Khôi*

- Những điểm đáng lưu ý trong việc áp dụng hóa đơn điện tử.

*Hải Hà*

64

73

75

79

83

87

90

94

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY  
BAN HÀNH KẾ HOẠCH VỀ ĐẠI HỘI  
ĐẢNG BỘ CÁC CẤP TIẾN TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI  
BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG**

*(Kỳ cuối)*

Ngày 19-8-2019, thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng chí Phan Văn Sáu - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy đã ký ban hành Kế hoạch số 93-KH/TU thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30-5-2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Nhằm góp phần giúp cấp ủy đảng các cấp nắm vững các nội dung để chuẩn bị cho đại hội Chi bộ, Đảng bộ, **Thông báo nội bộ** trân trọng giới thiệu nội dung Kế hoạch này (từ số tháng 9-2019). Dưới đây là nội dung của kỳ cuối (từ Phụ lục 4 đến Phụ lục 6).

**PHỤ LỤC 4**

**SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2020-2025**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 93-KH/TU, ngày 19/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

-----

**I- SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG NHIỆM KỲ 2020-2025**

Thống nhất chủ trương thực hiện giảm khoảng 5% số lượng cấp ủy viên cấp tỉnh, cấp huyện so với số lượng tối đa được cấp có thẩm quyền xác định ở nhiệm kỳ 2015-2020.

## **1. Số lượng cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 (đã giảm khoảng 5% số lượng đối với cấp tỉnh, cấp huyện)**

- Số lượng cấp ủy viên cấp tỉnh không quá 49 đồng chí.
- Số lượng cấp ủy viên của huyện Thanh Trì, huyện Mỹ Tú, huyện Trần Đề, huyện Châu Thành, huyện Cù Lao Dung, huyện Long Phú, thị xã Ngã Năm, không quá 39 đồng chí.
- Số lượng cấp ủy viên của thành phố Sóc Trăng, thị xã Vĩnh Châu, huyện Kế Sách, huyện Mỹ Xuyên không quá 41 đồng chí.
- Số lượng cấp ủy viên của Đảng bộ các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh không quá 27 đồng chí.

## **2. Cơ cấu**

**2.1.** Định hướng cơ cấu đối với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: Tỷ lệ cấp ủy viên nữ không dưới 15%, tỷ lệ tuổi trẻ (dưới 40 tuổi) không dưới 10% tổng số cấp ủy viên và phần đầu thực hiện cơ cấu 3 độ tuổi (dưới 40 tuổi, từ 40 tuổi đến 50 tuổi và từ 51 tuổi trở lên); tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số không dưới 10% tổng số cấp ủy; định hướng cơ cấu theo lĩnh vực, ngành do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đương nhiệm quyết định.

**2.2.** Định hướng cơ cấu đối với cấp ủy huyện, thị xã, thành phố và Đảng bộ các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh như sau:

- Định hướng cơ cấu chung: Tỷ lệ cấp ủy viên nữ không dưới 15%, tỷ lệ tuổi trẻ (dưới 40 tuổi) không dưới 10% tổng số cấp ủy viên và phần đầu thực hiện cơ cấu 3 độ tuổi (dưới 40 tuổi, từ 40 tuổi đến 50 tuổi và từ 51 tuổi trở lên); tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với cơ cấu dân cư của từng địa phương và không dưới 10% tổng số cấp ủy (không áp dụng tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số không dưới 10% đối với thị xã Ngã Năm, huyện Cù Lao Dung và huyện Kế Sách, Đảng bộ các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh) và phần đầu bảo đảm ba độ tuổi trong cơ cấu cấp ủy.

- Về định hướng cơ cấu cấp ủy cấp huyện và tương đương nói chung, không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; chỉ thống nhất một số chức danh

cụ thể có cơ cấu ban thường vụ cấp ủy; số lượng, cơ cấu cấp ủy còn lại do cấp ủy đương nhiệm quyết định theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và khả năng đáp ứng của cán bộ của địa phương.

Định hướng cơ cấu cấp ủy viên Đảng bộ Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng, Đảng bộ Công an tỉnh thực hiện theo quy định của ngành dọc.

**\*Lưu ý:** Cấp ủy đương nhiệm giới thiệu nhân sự phải có số dư theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

## **II- SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, PHÓ BÍ THƯ TỈNH ỦY NHIỆM KỲ 2020-2025**

### **1. Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy không quá 15 đồng chí.

**2. Số lượng Phó Bí thư Tỉnh ủy:** không quá 2 đồng chí.

**3. Định hướng cơ cấu Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

- (1) Bí thư Tỉnh ủy đồng thời Chủ tịch Hội đồng nhân dân.
- (2) Phó Bí thư Thường trực.
- (3) Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- (4) Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh.
- (5) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- (6) Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy.
- (7) Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy.
- (8) Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.
- (9) Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy.
- (10) Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy.
- (11) Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.
- (12) Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- (13) Giám đốc Công an tỉnh.
- (14) Bí thư Thành ủy Sóc Trăng.
- (15) Người đứng đầu ngành hoặc lĩnh vực quan trọng.

*\*Thực hiện theo mô hình Bí thư Tỉnh ủy luân chuyển, Bí thư Tỉnh ủy đồng thời Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy đồng thời Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh do Trung ương quyết định.*

### **III- SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CẤP HUYỆN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG NHIỆM KỲ 2020-2025**

#### **1. Số lượng ủy viên đối với huyện, thị xã, thành phố và Đảng bộ các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh**

- Số lượng ban thường vụ các huyện ủy: Thanh Trì, Mỹ Tú, Trần Đề, Châu Thành, Cù Lao Dung, Long Phú, Thị ủy Ngã Năm không quá 11 đồng chí.

- Số lượng Ban Thường vụ Thành ủy Sóc Trăng, Thị ủy Vĩnh Châu, Huyện ủy Kế Sách, Huyện ủy Mỹ Xuyên không quá 13 đồng chí.

- Số lượng Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh không quá 9 đồng chí.

#### **2. Số lượng phó bí thư cấp ủy huyện, thị xã, thành phố và Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh:** không quá 2 đồng chí.

#### **3. Định hướng cơ cấu ủy viên ban thường vụ cấp ủy huyện và Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh**

- Định hướng cơ cấu chung: Ban thường vụ cấp ủy huyện, thị xã, thành phố và Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh thuộc Tỉnh ủy như sau: cần có cán bộ nữ tham gia ban thường vụ cấp ủy; tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số và cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) phù hợp với cơ cấu của từng địa phương và phần đầu ít nhất có 1 đồng chí cán bộ nữ tham gia ban thường vụ cấp ủy.

**3.1.** Thống nhất định hướng cơ cấu ủy viên ban thường vụ cấp ủy huyện, thị xã, thành phố như sau:

- (1) Bí thư đồng thời chủ tịch hội đồng nhân dân.
- (2) Phó bí thư thường trực.
- (3) Phó bí thư - chủ tịch ủy ban nhân dân.

(4) Phó chủ tịch hội đồng nhân dân.

(5) Phó chủ tịch ủy ban nhân dân.

(6) Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra.

(7) Trưởng ban tổ chức.

(8) Trưởng ban tuyên giáo đồng thời giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị.

(9) Trưởng ban dân vận đồng thời chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

(10) Chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự.

(11) Trưởng công an.

(12) Bí thư đảng ủy cấp xã.

(13) Người đứng đầu ngành hoặc lĩnh vực quan trọng.

*\*Thực hiện mô hình: Bí thư cấp ủy luân chuyển, bí thư cấp ủy đồng thời chủ tịch hội đồng nhân dân, bí thư cấp ủy đồng thời chủ tịch ủy ban nhân dân cụ thể tại từng địa phương do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định.*

**3.2.** Định hướng cơ cấu Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh như sau:

(1) Bí thư Đảng ủy.

(2) Phó Bí thư Thường trực.

(3) Phó Bí thư Đảng ủy.

(4) Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

(5) Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy.

(6) Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy.

(7) Lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy (kiêm nhiệm).

(8) Lãnh đạo cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (kiêm nhiệm).

(9) Lãnh đạo sở, ban, ngành hoặc doanh nghiệp nhà nước (kiêm nhiệm).

### **IV- CẤP CƠ SỞ**

#### **1. Đối với đảng bộ xã, phường, thị trấn**

- Số lượng cấp ủy viên không quá 15 đồng chí.

- Số lượng ủy viên ban thường vụ không quá 5 đồng chí.

- Số lượng phó bí thư không quá 2 đồng chí.

- **Cơ cấu cấp ủy gồm:** Cán bộ, công chức cấp xã đang công tác; những người không là cán bộ, công chức cấp xã (*người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và xóm, ấp*) theo số lượng quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Định hướng cơ cấu chung: Tỷ lệ cấp ủy viên nữ không dưới 15%, tỷ lệ tuổi trẻ (dưới 40 tuổi) không dưới 10% tổng số cấp ủy viên và tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với cơ cấu dân cư của từng địa phương; đối với 52 đảng bộ xã, phường, thị trấn có đông đồng bào dân tộc thiểu số theo Kết luận số 37-KL/TU, ngày 12/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở vùng có đông đồng bào dân tộc, tôn giáo đến năm 2020, tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số không dưới 10% tổng số cấp ủy, trong đó một số chức danh lãnh đạo chủ chốt phải có ít nhất 1 đồng chí là cán bộ dân tộc thiểu số.

- **Định hướng cơ cấu cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy như sau:**

(1) Bí thư đảng ủy đồng thời chủ tịch hội đồng nhân dân.

(2) Phó bí thư thường trực đảng ủy phụ trách khối vận, kiêm chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

(3) Phó bí thư đảng ủy - chủ tịch ủy ban nhân dân.

(4) Ủy viên thường vụ đảng ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân kiêm chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy.

(5) Ủy viên thường vụ đảng ủy, phó chủ tịch ủy ban nhân dân.

(6) Chỉ huy trưởng quân sự.

(7) Trưởng công an.

(8) Công chức văn phòng - thống kê, phụ trách văn phòng đảng ủy.

(9) Phụ trách tổ chức kiêm tuyên giáo đảng ủy.

(10) Phụ trách ủy ban kiểm tra đảng ủy.

(11) Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

(12) Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

(13) Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam.

(14) Bí thư chi bộ ấp, xóm.

(15) Phó chủ tịch ủy ban nhân dân phụ trách khối Văn hóa - Xã hội (đối với xã loại I) hoặc Công chức Văn hóa - Xã hội (đối với xã loại II).

*\*Tùy theo từng mô hình được quy định tại Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 24/8/2018 của Tỉnh ủy, giao ban thường vụ cấp ủy cấp huyện quyết định cơ cấu phù hợp.*

Cấp ủy đương nhiệm giới thiệu nhân sự phải có số dư theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

**2. Đối với sở, ban, ngành** (*cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang*)

Định hướng cơ cấu cấp ủy cơ sở ngành như sau: bí thư cấp ủy là người đứng đầu của tổ chức, cơ quan, đơn vị; phó bí thư cấp ủy là cấp phó của tổ chức, cơ quan, đơn vị và một số cấp ủy viên là cấp trưởng các phòng nghiệp vụ, bộ phận chuyên môn và các đoàn thể; danh sách bầu cử cấp ủy phải có số dư theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

**2.1. Số lượng cấp ủy đối với đảng bộ cơ sở:**

- Đảng bộ có trên 60 đảng viên, số lượng cấp ủy viên không quá 11 đồng chí; ban thường vụ 3 đồng chí; bầu bí thư, 1 phó bí thư.

- Đảng bộ có từ 40 đến 60 đảng viên, số lượng cấp ủy viên không quá 9 đồng chí; ban thường vụ 3 đồng chí.

- Đảng bộ dưới 40 đảng viên, số lượng cấp ủy viên không quá 7 đồng chí; bầu bí thư, 1 phó bí thư.

**2.2 Đối với chi bộ cơ sở**

- Chi bộ có từ 20 đảng viên đến dưới 30 đảng viên chính thức, số lượng cấp ủy viên 5 đồng chí; bầu bí thư và bầu 1 phó bí thư.

- Chi bộ có từ 9 đảng viên đến dưới 20 đảng viên chính thức, số lượng cấp ủy viên 3 đồng chí; bầu bí thư và bầu 1 phó bí thư.

- Dưới 9 đảng viên chính thức bầu bí thư (nếu cần thì bầu 1 phó bí thư).

## **V- ĐẢNG BỘ QUÂN ĐỘI, CÔNG AN**

Đảng bộ Quân đội, Công an thực hiện theo quy định riêng của ngành dọc.

**\*Lưu ý:** Số lượng tối đa cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy các cấp nêu trên nhằm bảo đảm tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số. Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ cơ cấu thì tiến hành bầu cử với số lượng cấp ủy ít hơn, số còn lại sẽ bổ sung trong nhiệm kỳ mới, bảo đảm đạt chỉ tiêu cơ cấu theo quy định (*Thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*).

## **PHỤ LỤC 5**

### **QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY CẤP HUYỆN (TƯƠNG ĐƯƠNG), CẤP CƠ SỞ NHIỆM KỲ 2020-2025**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 93-KH/TU, ngày 19/8/2019  
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

-----

## **I- QUY TRÌNH NHÂN SỰ**

- Về trình tự: Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy trước; sau khi xác định được số lượng các đồng chí tái cử mới tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy.

- Việc xây dựng kế hoạch để tiến hành khảo sát nhân sự sẽ do Tiểu ban Nhân sự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV quyết định.

- Về số dư: Cấp ủy thảo luận, quyết định số dư theo Quy chế bầu cử trong Đảng so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định trước khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự.

## **1. Huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; đảng ủy xã, phường, thị trấn**

### **1.1. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy**

**Bước 1:** Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí cấp ủy đương nhiệm, ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, phó bí thư, bí thư cấp ủy đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

**Bước 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn xem xét, thông qua ở Bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần:

+ Ở các huyện ủy, thị ủy, thành ủy là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; trưởng các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện; bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

+ Ở Đảng ủy Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các ban và tương đương, bí thư, phó bí thư Đoàn thanh niên.

+ Ở đảng ủy xã, phường, thị trấn là các đồng chí trong ban

chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; bí thư chi bộ, đảng bộ trực thuộc đảng ủy xã, phường, thị trấn.

**Bước 3:** Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố, Đảng bộ Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban chấp hành đảng bộ xã, phường, thị trấn tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

**Bước 4:** Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có), ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 để trình hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2).

**Về nội dung khảo sát nhân sự:** Ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn và tiểu ban nhân sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở Bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

**Bước 5:** Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2).

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+ Tập thể ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố, Đảng bộ Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban chấp hành đảng bộ xã, phường, thị trấn thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu,

lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước (riêng Bước 2 tính trên số đại biểu có mặt); kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

**1.2. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy**

**Bước 1:** Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025, các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021-2026 và tổ chức chính trị - xã hội (theo nhiệm kỳ của từng tổ chức); ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

**Bước 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn xem xét, thông qua ở Bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần:

+ Ở các huyện ủy, thị ủy, thành ủy là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; trưởng các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện; bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

+ Ở Đảng ủy Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các ban và tương đương, bí thư, phó bí thư Đoàn thanh niên.

+ Ở đảng ủy xã, phường, thị trấn là các đồng chí trong ban

chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; bí thư chi bộ, đảng bộ trực thuộc đảng ủy xã, phường, thị trấn.

*Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định (*Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 39 người; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số lượng được giới thiệu còn lại không quá 25 người (tính theo số dư từ 10-15%) đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy, riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh - cấp cơ sở tính tương tự như trên*) và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn thông qua ở Bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư theo Quy chế bầu cử trong Đảng so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

**Bước 3:** Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (*lần 1*)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân bổ và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố, Đảng bộ các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban chấp hành đảng bộ xã, phường, thị trấn tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

*Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở Bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ theo Quy chế bầu cử trong Đảng so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

**Bước 4:** Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (*lần 2*).

Ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn và tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở Bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú (*căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy và tiểu ban nhân sự xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể*).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (*nếu có*), ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị ban chấp hành đảng bộ (*lần 2*).

*Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân



sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành giới thiệu ở Bước 3.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư theo Quy chế bầu cử trong Đảng so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

**Bước 5:** Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (*lần 2*)

Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).

+ Tập thể ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố, Đảng bộ các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban chấp hành đảng bộ xã, phường, thị trấn thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

*Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn thông qua ở Bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư theo Quy chế bầu cử trong Đảng so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

## **2. Chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở (ngành tỉnh, ngành huyện) trực thuộc huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh**

Đối với nhân sự tái cử cấp ủy và lần đầu tham gia cấp ủy của chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở (*ngành tỉnh, ngành huyện*) trực thuộc huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh không nhất thiết phải thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự 5 bước theo quy định (*tối thiểu phải thực hiện 2 bước: Hội nghị đảng ủy (chi ủy) và hội nghị đảng viên*). Tùy vào đặc điểm tình hình của từng chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trực thuộc, ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh có hướng dẫn phù hợp.

## **II- DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ**

- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh gọi hồ sơ nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) ít nhất trước 45 ngày làm việc đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội đảng bộ (thời điểm được tính là ngày Ban Tổ chức Tỉnh ủy nhận đủ hồ sơ theo đường bưu điện).

- Đề nghị nhân sự kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận (*hoặc chứng thực*) theo quy định; thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.

2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (*kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước*).

3. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu 2C/TCTW*) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4 x 6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.

4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác.

5. Nhận xét, đánh giá của ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, đảng ủy xã, phường, thị trấn về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức

tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất; (3) Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy định nêu gương; (4) Uy tín và triển vọng phát triển.

6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ. Trường hợp bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không thống nhất với nơi nhân sự đang cư trú hoặc nhân sự có vợ (chồng), con đang học tập, làm việc ở nước ngoài, làm việc cho các tổ chức quốc tế thì nhân sự phải báo cáo, giải trình và được cấp ủy có thẩm quyền xác nhận theo quy định.

7. Kết luận của cấp có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị khóa XII.

8. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCT, ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ (ký xác nhận và ghi rõ họ tên vào từng trang).

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ,... (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền). Trường hợp nhân sự có bằng tiến sĩ, thạc sĩ, đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp phải có Giấy xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

10. Bản sao giấy khai sinh (hợp lệ); trường hợp giấy khai sinh không bảo đảm theo quy định thì gửi bản sao Lý lịch đảng viên gốc có xác nhận của cấp ủy có thẩm quyền.

11. Kết luận tình trạng sức khỏe của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ huyện, thị xã, thành phố; đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh phải có Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền (trong thời hạn 6 tháng).

12. Quyết định phê duyệt quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy và các chức danh chủ chốt nhiệm kỳ 2020-2025.

\* **Lưu ý:** Ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định.

## PHỤ LỤC 6

### CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2020-2025 THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỀU LỆ ĐẢNG

(ban hành kèm theo Kế hoạch số 93-KH/TU, ngày 19/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

-----

#### I- CHƯƠNG TRÌNH PHIÊN HỌP TRÙ BỊ

Đối với đại hội đảng bộ cấp huyện và tương đương trở lên, thời gian họp trụ bị không quá **1/2** ngày

##### 1. Nghi thức

1.1. Tuyên bố lý do.

1.2. Giới thiệu đại biểu.

##### 2. Nội dung

2.1. Thông qua chương trình làm việc của đại hội (biểu quyết bằng thẻ đảng viên), gồm:

- Chương trình phiên họp trụ bị.

- Chương trình đại hội chính thức.

2.2. Bầu đoàn chủ tịch đại hội (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

2.3. Bầu đoàn thư ký đại hội (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

2.4. Bầu ban thẩm tra tư cách (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

2.5. Sinh hoạt nội quy đại hội, quy chế làm việc của đoàn chủ tịch, chia tổ thảo luận (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

2.6. Sinh hoạt cách thức bầu cử ban chấp hành, bầu đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên; bầu trực tiếp bí thư cấp ủy tại đại hội (nếu có).

## II- CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CHÍNH THỨC

### 1. Nghi thức

1.1. Chào cờ (hát Quốc ca, Quốc tế ca).

1.2. Tuyên bố lý do; giới thiệu đại biểu.

1.3. Bầu đoàn chủ tịch, đoàn thư ký đại hội; bầu ban thẩm tra tư cách (đại hội biểu quyết bằng thẻ đảng viên); đại hội đảng viên không bầu ban thẩm tra tư cách.

1.4. Mời đoàn chủ tịch, đoàn thư ký đại hội, ban thẩm tra tư cách (đối với đại hội đại biểu) lên vị trí làm việc.

1.5. Đoàn chủ tịch thông qua chương trình làm việc và nội quy đại hội, quy chế làm việc của đoàn chủ tịch (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

*Đối với đảng bộ đã tổ chức phiên họp trừ bị, thì người dẫn chương trình sẽ mời đoàn chủ tịch, đoàn thư ký và ban thẩm tra tư cách lên vị trí làm việc; đoàn chủ tịch không phải thông qua chương trình, nội quy đại hội, quy chế làm việc của đoàn chủ tịch.*

1.6. Đoàn chủ tịch báo cáo tình hình đảng viên (đại hội đảng viên); ban thẩm tra tư cách báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (đại hội đại biểu).

1.7. Thiệu nhi dâng hoa chúc mừng đại hội (nếu có).

1.8. Đoàn chủ tịch phát biểu đáp từ (nếu có).

### 2. Nội dung

2.1. Phát biểu khai mạc đại hội.

2.2. Đọc Báo cáo chính trị.

2.3. Đọc Báo cáo kiểm điểm.

2.4. Đoàn chủ tịch thông qua báo cáo tổng hợp kết quả thảo luận Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, văn kiện đại hội cấp ủy cấp trên trực tiếp và cấp mình.

2.5. Phát biểu của cấp ủy cấp trên.

2.6. Đoàn chủ tịch tiếp thu ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.

2.7. Đoàn chủ tịch gợi ý thảo luận tại hội trường; đại hội thảo luận.

2.8. Đoàn chủ tịch tiếp thu ý kiến thảo luận; tổng hợp, giải trình từng nội dung còn có ý kiến khác; biểu quyết những nội dung còn ý kiến khác nhau (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

2.9. Tiến hành các thủ tục bầu cử cấp ủy khóa mới:

- Đoàn chủ tịch báo cáo về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy khóa mới, biểu quyết số lượng (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

- Đoàn chủ tịch thông qua danh sách đề cử chính thức do cấp ủy khóa trước chuẩn bị (*có số dư theo Quy chế bầu cử trong Đảng*).

- Đại hội thảo luận việc ứng cử, đề cử (thảo luận tại hội trường hoặc tại tổ, do đoàn chủ tịch xem xét, quyết định); tổng hợp danh sách những người ứng cử, đề cử, đề xuất những trường hợp được rút, không được rút khỏi danh sách bầu cử; báo cáo đại hội xem xét, quyết định.

- Đoàn chủ tịch thông qua danh sách bầu cử cấp ủy khóa mới, xếp thứ tự tên người theo vần A, B, C... biểu quyết lập danh sách bầu cử (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

- Đoàn chủ tịch phổ biến quy tắc, thủ tục bầu cử cấp ủy khóa mới.

- Bầu ban kiểm phiếu (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

- Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức bỏ phiếu, đại hội tiến hành bỏ phiếu; ban kiểm phiếu phát phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử.

- Đoàn chủ tịch lấy ý kiến của đại hội giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh bí thư cấp ủy khóa mới, trong số cấp ủy viên vừa trúng cử.

- Ban kiểm phiếu phát phiếu, thu phiếu, tổng hợp phiếu giới thiệu báo cáo với đoàn chủ tịch.

2.10. Bầu Đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên:

- Đoàn chủ tịch báo cáo yêu cầu, tiêu chuẩn, số lượng đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

- Đoàn chủ tịch thông qua danh sách chính thức bầu cử đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên, do cấp ủy khóa trước chuẩn bị (*số dư theo Quy chế bầu cử trong Đảng*);

- Đại hội thảo luận; đoàn chủ tịch thông qua danh sách bầu cử xếp thứ tự tên người theo vần A, B, C... và biểu quyết lập danh sách bầu cử (biểu quyết bằng thẻ đảng viên);

- Đoàn chủ tịch phổ biến quy tắc, thủ tục bầu cử đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

- Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức bỏ phiếu, đại hội tiến hành bỏ phiếu; ban kiểm phiếu phát phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử.

**2.11.** Cấp ủy khóa mới họp phiên đầu tiên để bầu: Ban Thường vụ; bí thư, các phó bí thư; ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy (cùng với thời gian kiểm phiếu bầu cử đoàn đại biểu).

**2.12.** Đoàn chủ tịch báo cáo với đại hội kết quả phiên họp đầu tiên.

**2.13.** Cấp ủy khóa mới ra mắt.

**2.14.** Đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên ra mắt.

**2.15.** Thông qua nghị quyết đại hội:

- Thư ký thông qua toàn văn nghị quyết đại hội.

- Đoàn chủ tịch xin ý kiến biểu quyết của đại hội (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

### **3. Bế mạc**

**3.1.** Đọc Diễn văn bế mạc đại hội;

**3.2.** Chào cờ (hát Quốc ca, Quốc tế ca).

*Đối với những Đảng bộ xã, phường, thị trấn thực hiện thí điểm bầu trực tiếp bí thư cấp ủy tại đại hội sẽ có hướng dẫn riêng.*

## **III- CHƯƠNG TRÌNH PHIÊN HỌP ĐẦU TIÊN CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ NHIỆM KỲ 2020-2025**

### **1. Nghị thức**

**1.1.** Tuyên bố lý do; giới thiệu đại biểu.

**1.2.** Đề cử và bầu đoàn chủ tịch hội nghị (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

*Đại hội đảng bộ theo Điều lệ Đảng thì thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng. Đại hội đảng bộ thực hiện thí điểm bầu đồng chí bí thư cấp ủy tại đại hội, thì phiên họp đầu tiên ban chấp hành đảng bộ khóa mới sẽ do đồng chí bí thư cấp ủy vừa mới trúng cử làm triệu tập viên, khai mạc và chủ trì phiên họp bầu đoàn chủ tịch hoặc chủ tịch hội nghị.*

**1.3.** Đoàn chủ tịch phân công thư ký hội nghị.

**1.4.** Đoàn chủ tịch hội nghị thông qua chương trình làm việc (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

### **2. Nội dung**

#### **2.1. Bầu ban thường vụ:**

*Đại hội đảng bộ thực hiện bầu đồng chí bí thư cấp ủy khóa mới tại đại hội, thì đồng chí bí thư cấp ủy đương nhiên là ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025. Phiên họp đầu tiên ban chấp hành khóa mới sẽ tổ chức bầu số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy còn lại và bầu chức danh phó bí thư theo quy định.*

- Đoàn chủ tịch hội nghị báo cáo về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu và đề nghị số lượng ủy viên ban thường vụ cần bầu.

- Hội nghị cấp ủy ủy thảo luận về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu ban thường vụ và biểu quyết số lượng ủy viên ban thường vụ (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

- Đoàn chủ tịch thông qua danh sách đề cử do cấp ủy khóa trước giới thiệu vào ban thường vụ khóa mới (*số dư theo Quy chế bầu cử trong Đảng*).

- Hội nghị tiến hành thảo luận việc ứng cử, đề cử.

- Đoàn chủ tịch báo cáo tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử; đề xuất những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử, báo cáo hội nghị xem xét, quyết định.

- Hội nghị thảo luận; biểu quyết lập danh sách bầu cử ban thường vụ khóa mới, xếp thứ tự tên người theo vần A, B, C... (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

- Đề cử ban kiểm phiếu (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

- Ban kiểm phiếu phát phiếu bầu cử, kiểm phiếu, công bố kết quả.

### **2.2. Bầu bí thư, phó bí thư cấp ủy:**

- Đoàn chủ tịch hội nghị báo cáo về yêu cầu bầu bí thư, phó bí thư.

- Đoàn chủ tịch báo cáo với hội nghị những đồng chí được cấp ủy khóa trước và cấp ủy cấp trên trực tiếp giới thiệu để được bầu giữ chức bí thư, phó bí thư; báo cáo kết quả phiếu giới thiệu của đại hội đối với chức danh bí thư.

- Hội nghị tiến hành thảo luận việc ứng cử, đề cử.

- Đoàn chủ tịch báo cáo tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử; đề xuất những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử, báo cáo hội nghị xem xét, quyết định.

- Hội nghị thảo luận; biểu quyết lập danh sách bầu cử (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

- Bầu cử (bầu bí thư trước, bầu phó bí thư sau).

- Ban kiểm phiếu phát phiếu bầu cử, kiểm phiếu, công bố kết quả.

### **2.3. Bầu ủy ban kiểm tra:**

- Đoàn chủ tịch báo cáo với hội nghị về tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp ủy cấp trên trực tiếp để hội nghị xem xét, quyết định.

- Hội nghị thảo luận về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu, biểu quyết số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra.

- Đoàn chủ tịch báo cáo với hội nghị danh sách những đồng chí được cấp ủy khóa trước giới thiệu để bầu ủy ban kiểm tra (có số dư theo Quy chế bầu cử trong Đảng) và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra.

- Hội nghị tiến hành thảo luận việc ứng cử, đề cử.

- Đoàn chủ tịch tổng hợp danh sách những người ứng cử, được đề cử; đề xuất những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử, báo cáo hội nghị xem xét, quyết định.

- Hội nghị thảo luận và biểu quyết lập danh sách bầu cử, xếp thứ tự tên người theo vần A, B, C... (biểu quyết bằng thẻ đảng viên).

- Bầu ủy viên ủy ban kiểm tra trước, sau đó bầu chủ nhiệm ủy ban kiểm tra trong số ủy viên ủy ban kiểm tra.

- Ban kiểm phiếu phát phiếu bầu cử, kiểm phiếu, công bố kết quả.

## **3. Bế mạc**

Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc hội nghị ban chấp hành khóa mới.

## **IV- TRANG TRÍ VÀ ĐIỀU KHIỂN CHÀO CỜ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2020-2025**

### **1. Trang trí Đại hội**

#### **1.1. Nền phong của hội trường:**

Nền phong của hội trường màu xanh, trang trí một màu, phù hợp với phong cảnh của hội trường, mang tính trang nghiêm.

#### **1.2. Khẩu hiệu:**

- Khẩu hiệu phía trên chính giữa hội trường hoặc phòng họp ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM

- Khẩu hiệu hai bên hội trường

+ Phát huy dân chủ, nắm vững tiêu chuẩn, lựa chọn những người xứng đáng bầu vào cấp ủy khóa mới và đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

+ Nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy trí tuệ, tích cực đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội các cấp.

- Khẩu hiệu phía sau hội trường

**CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VĨ ĐẠI SỐNG MÃI TRONG SỰ NGHIỆP CỦA CHÚNG TA**

### 1.3. Treo cờ, ảnh lãnh tụ (nhìn từ dưới lên)

Đảng kỳ bên trái, Quốc kỳ bên phải.

- Treo ảnh:

+ Ảnh hoặc tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt phía dưới, chính giữa Đảng kỳ và Quốc kỳ. Dưới ảnh hoặc tượng Bác đặt lẵng hoa hoặc lọ hoa.

+ Ảnh Các Mác - V.I.Lênin treo phía bên phải của Đảng kỳ và Quốc kỳ, vị trí của hai ảnh như sau: Ảnh Các Mác bên trái, ảnh V.I.Lênin bên phải.

\* **Lưu ý:** Thiết kế trang trí phải tập trung phần trung tâm hội trường.

### 2. Tiêu đề đại hội (đặt dưới ảnh Các Mác - V.I.Lênin)

Đảng bộ (chi bộ).....

Đại hội lần thứ.....

Nhiệm kỳ 2020 - 2025

### 3. Điều khiển chào cờ trong đại hội

Để chuẩn bị chào cờ khai mạc và bế mạc theo chương trình đại hội, đoàn chủ tịch đại hội phân công một đồng chí trong ban tổ chức để điều khiển chào cờ.

Người điều khiển chào cờ thực hiện như sau:

#### - Chào cờ khai mạc

+ Kính mời các đồng chí lãnh đạo, quý đại biểu và toàn thể đại hội đứng lên làm lễ chào cờ.

+ Khi nhạc chào cờ (Quốc ca, Quốc tế ca) kết thúc, xin kính mời các đồng chí lãnh đạo, quý đại biểu và toàn thể đại hội ngồi.

#### - Chào cờ bế mạc

+ Kính mời các đồng chí lãnh đạo, quý vị đại biểu và toàn thể đại hội đứng lên làm lễ chào cờ.

+ Khi nhạc chào cờ (Quốc ca, Quốc tế ca) kết thúc, xin kính mời các đồng chí lãnh đạo, quý đại biểu và toàn thể đại hội nghỉ.□

Đảng bộ huyện Mỹ Tú:

## Nêu cao tinh thần học tập và làm theo Bác

### THANH HIÊN

*Từ cách làm nghiêm túc, chặt chẽ và quyết tâm đã giúp huyện Mỹ Tú đạt được những kết quả tích cực trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua 3 năm thực hiện, những kết quả đạt được là điều kiện cần thiết để Đảng bộ huyện Mỹ Tú tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.*

### **\*Nghiêm túc, chặt chẽ**

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Kế hoạch 18-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy Mỹ Tú đã ban hành Kế hoạch 19-KH/TU ngày 14-9-2016 về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính

trị. Theo đó, trong 3 năm qua, hàng năm, Huyện ủy đều ban hành các kế hoạch tổ chức học tập, triển khai quán triệt các chuyên đề cụ thể.

Để đạt hiệu quả thiết thực trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và các nghị quyết, quy định về xây dựng hệ thống

chính trị của Đảng, trong 3 năm qua, bên cạnh Hướng dẫn của Huyện ủy về việc xây dựng kế hoạch đăng ký thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Ban Tuyên giáo Huyện ủy cũng đã ban hành 8 văn bản, bao gồm các hướng dẫn, quyết định, kế hoạch về công tác tuyên truyền, xây dựng kế hoạch đăng ký thực hiện, sinh hoạt chuyên đề và kiểm tra, giám sát, khảo sát việc triển khai, quán triệt, đăng ký và tổ chức thực hiện... Riêng đối với các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy đều có xây dựng kế hoạch, hướng dẫn đăng ký và tổ chức triển khai, quán triệt thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề hàng năm, đưa vào chương trình, kế hoạch của năm sát hợp với nhiệm vụ chính trị của từng ngành, tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong sinh hoạt chi bộ, các cấp ủy trích dẫn, lựa chọn

nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để đảng viên nắm rõ những nội dung cốt lõi, từ đó liên hệ với bản thân để tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng.

Bên cạnh đó, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở quan tâm chỉ đạo việc học tập và làm theo Bác, gắn với thực hiện nhiệm vụ then chốt là phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, công tác xây dựng hệ thống chính trị, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, chuyên đề năm 2018 về “Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm

theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh”.

Đáng chú ý, trong quá trình tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Ban Thường vụ Huyện ủy chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện học tập và làm theo Bác trong toàn Đảng bộ. Trong 3 năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã triển khai 1 cuộc kiểm tra và 1 cuộc giám sát đối với 6 tổ chức cơ sở đảng; Ban Tuyên giáo Huyện ủy giám sát 16 chi bộ và đảng bộ trực thuộc Huyện ủy; các cấp ủy và các tổ chức đảng kiểm tra, giám sát 88 cuộc tại 90 đơn vị, cá nhân về tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, bên cạnh việc kịp thời uốn nắn, khắc phục những hạn chế, thiếu sót của cán bộ, đảng viên, các cấp ủy cũng đã ghi nhận những đề xuất, kiến nghị của cơ sở và trực tiếp hướng dẫn, đôn đốc,

tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW tại các địa phương, đơn vị.

### **\*Hiệu quả thiết thực**

Từ sự quan tâm chỉ đạo nghiêm túc, chặt chẽ của Huyện ủy, sự hướng dẫn cụ thể của Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xây dựng chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị; đồng thời tiến hành tổ chức triển khai, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân trong huyện.

Ngoài việc tham dự học tập, quán triệt chuyên đề do các cấp ủy tổ chức, định kỳ hàng tháng trong sinh hoạt đảng, các chi bộ đều đưa nội dung học tập và làm theo Bác vào sinh hoạt, xem đây là một trong những nội dung chính thức của cuộc họp. Hình thức sinh hoạt được thực hiện khá đa dạng, như: đọc mẫu chuyện hay trích

dẫn nội dung về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; mẫu chuyện về những tấm gương tiêu biểu học tập và làm theo Bác; các trường học đưa nội dung “học tập” lồng ghép vào các buổi sinh hoạt dưới cờ đầu tuần và đọc mẫu chuyện về Bác cho học sinh nghe. Bên cạnh đó, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy đều xây dựng kế hoạch tổ chức học tập và làm theo Bác và đều chọn một nội dung để tập trung thực hiện nhằm tạo sự đột phá của đơn vị mình, trong đó ưu tiên bám sát vào thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hoặc lĩnh vực của từng ngành và tập trung vào việc giải quyết những vấn đề khó khăn, bức xúc của địa phương, đơn vị.

Với việc thực hiện học tập và làm theo Bác một cách thường xuyên, liên tục đã giúp huyện Mỹ Tú xuất hiện những mô hình sản xuất hiệu quả, như nuôi thủy sản, bò sữa, trồng cây có múi, trồng rau màu dưới

chân ruộng, mô hình lúa - cá... ; hay những mô hình xây dựng nông thôn mới, thực hiện chính sách an sinh xã hội, xây dựng cổng an ninh tự quản... Đặc biệt, đã có nhiều tấm gương tập thể và cá nhân tiêu biểu với những cách làm hay, việc làm tốt, mang lại hiệu quả thiết thực và ý nghĩa cho cơ quan, đơn vị và cộng đồng xã hội được huyện biểu dương như: phong trào “Nỗi cháo từ thiện giúp bệnh nhân nghèo của Đảng ủy Công an huyện; xã Hưng Phú vận động người dân hiến đất làm trường học, bắc cầu giao thông; Đảng ủy Y tế thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”; Đảng ủy Quân sự thực hiện chuyên đề “Đổi mới phương pháp lãnh đạo, phong cách, tác phong công tác, nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị”;

Trường THPT Mỹ Hương với mô hình “Công tác xã hội hóa giáo dục nâng cấp cơ sở vật chất, khen thưởng học sinh nghèo hiếu học”...; cùng nhiều doanh nghiệp, cá nhân đã tích cực đóng góp, vận động đóng góp để cùng địa phương hỗ trợ học sinh nghèo hiếu học, chăm lo cho gia đình chính sách, người nghèo, người già neo đơn, người khuyết tật, người gặp hoạn nạn và thực hiện các công trình phúc lợi, dân sinh. Dù không quá lớn lao, song những mô hình hay, cách làm tốt không những đã góp phần quan trọng để các địa phương, cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ chính trị, mà còn tác động tích cực làm thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên về việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng. Qua 3 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, có 26 tập thể và 48 cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác được UBND huyện

khen thưởng, trong đó có 1 tập thể và 4 cá nhân tiêu biểu vinh dự được khen thưởng cấp tỉnh.

Có thể nói, với sự quan tâm chỉ đạo và hướng dẫn nghiêm túc, chặt chẽ của Huyện ủy, cùng tinh thần quyết tâm thực hành thường xuyên, liên tục, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại huyện Mỹ Tú trong 3 năm qua ngày càng đi vào chiều sâu và tạo ra những chuyển biến tích cực trên nhiều lĩnh vực. Đáng chú ý, những kết quả đạt được đã trở thành nguồn cổ vũ, động viên, khích lệ người tốt - việc tốt, lan tỏa những cách làm hay trong cộng đồng xã hội và làm thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về tinh thần tự giác rèn luyện và “làm theo” Bác. Qua đó, góp phần quan trọng xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh và tạo thêm niềm tin đối với nhân dân. □



# Người Thầy giáo toả làn gió ve vang nhà

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành sự quan tâm đặc biệt đối với ngành Sư phạm và sự nghiệp phát triển giáo dục của nước nhà; đồng thời xem nghề thầy giáo, cô giáo là rất quan trọng và rất vẻ vang. Từng là một nhà sư phạm, Người đã nhiều lần nêu lên những vấn đề mang tính triết lý giáo dục, chỉ rõ những yêu cầu đối với giáo viên, trong đó đề cao những phẩm chất cao quý, tinh thần trách nhiệm, yêu nghề và gương mẫu đi đầu về mọi mặt... của nhà giáo.

Nhân kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11, **Thông báo nội bộ** trân trọng trích lược nội dung bài nói chuyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh

nhân dịp đến thăm Trường Đại học Sư phạm Hà Nội vào ngày 21-10-1964. Bài nói chuyện sẽ giúp chúng ta thấy được triết lý giáo dục sâu sắc cùng tinh cảm, sự trân trọng của Bác đối với nghề dạy học; qua đó cùng nhau phấn đấu học tập và làm theo lời căn dặn của Bác để sự nghiệp giáo dục - đào tạo ngày thêm phát triển.

## **\*Bài nói chuyện**

Vì bận nhiều việc, Bác ít đến thăm nhà trường. Bác tự phê bình trước các cô giáo, thầy giáo, các cháu học sinh, các đồng chí cán bộ, công nhân viên. Các cô, các chú phải cảm ơn Tổng thống Cáyta, vì hôm nay có Tổng thống đến thăm trường, Bác không thể không đến được. Nhân dịp này, Bác

có lời cảm ơn các đồng chí chuyên gia Trung Quốc, Liên Xô và Tân Tây Lan đến giúp đỡ các cô giáo, thầy giáo và giúp các cháu học tập.

Bây giờ Bác nói mấy ưu điểm của trường:

- Một là tất cả mọi người, các cô giáo, thầy giáo, các cán bộ, công nhân viên cũng như các cháu học sinh đều có tinh thần khắc phục khó khăn làm tròn nhiệm vụ. Đó là một điều tốt.

- Dạy cũng như học phải biết chú trọng cả Tài lẫn Đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc, rất là quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng. Đạo đức cách mạng là triết để trung thành với cách mạng, một lòng một dạ phục vụ nhân dân.

- Một ưu điểm nữa là phong trào thi đua “hai tốt” ở đây làm khá. Bác nói rằng khá, chứ chưa phải trăm phần trăm tốt đâu nhé!

Hiện nay, có mấy trăm cô giáo, thầy giáo thanh niên xung phong đi miền núi, để

đưa cái hiểu biết văn hóa lên cho đồng bào miền rẻo cao.

Những kết quả tốt đó đều là công lao của nhà trường, của các cô giáo, thầy giáo. Vì vậy, có thể nói, Bác đối với nhà trường, đối với nền giáo dục của ta, tuy chưa phải là trăm phần trăm mãn nguyện, nhưng càng ngày Bác càng bằng lòng hơn: năm nay bằng lòng hơn năm ngoái và sang năm chắc sẽ bằng lòng hơn năm nay.

Bây giờ đến mấy việc Bác muốn nhắc nhở các đồng chí cán bộ và các cháu học sinh:

1- Trước hết là phải đoàn kết

Đoàn kết thật sự, giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa trò và trò, giữa cán bộ và công nhân. Toàn thể nhà trường phải đoàn kết thành một khối, đoàn kết phải thật sự trăm phần trăm chứ không phải chỉ là đoàn kết miệng.

2- Các cháu học sinh không nên học gạo, không nên học vẹt. Bác không cần giải thích học gạo, học vẹt là thế nào vì các cháu biết cả rồi.

Học phải suy nghĩ, học phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành. Học với hành phải kết hợp với nhau.

3- Cần phải giữ gìn kỷ luật cho tốt, phải sạch sẽ, gọn gàng. Kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa tự do, chống lề mề, luộm thuộm.

4- Thầy cũng như trò, cán bộ cũng như nhân viên, phải thật thà yêu nghề mình. Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản? **Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất. Dù là tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương, song những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh. Đây là một điều rất vẻ vang.** Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân, thì làm sao mà xây dựng chủ nghĩa xã hội được? Vì vậy nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang; ai có ý kiến không đúng về nghề thầy giáo, thì phải sửa chữa.

5- Một điểm nữa là các cháu gái chưa được giúp đỡ tốt. Các cháu trai, cháu gái chưa thật sự coi nhau như anh em, chị em ruột thịt trong một nhà. Trái lại, còn có ý ganh tị, bắt bẻ, sợ bạn học sinh gái hơn mình thì mất thể diện “anh hùng nam tử”. Cháu nào còn rơi rớt tư tưởng, tác phong ấy, thì cần phải sửa chữa.

Cô giáo, thầy giáo trong chế độ ta cần phải góp phần vào công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa. Phải có chí khí cao thượng, phải “tiên ưu hậu lạc” nghĩa là khó khăn thì phải chịu trước thiên hạ, sung sướng thì hưởng sau thiên hạ. Đây là đạo đức cách mạng.

6- Trong việc học tập cũng như trong mọi việc, đảng viên và đoàn viên của nhà trường cần phải xung phong gương mẫu, phải giúp đỡ anh em, chị em cùng tiến bộ.

Cuối cùng, Bác mong các cô, các chú và các cháu nhớ làm được những điều kể trên. Tất cả thầy trò, cán bộ, công nhân phải phấn khởi thi đua phát triển ưu điểm, sửa

chữa khuyết điểm, làm thế nào để nhà trường này chẳng những là trường sư phạm mà còn là trường mô phạm của cả nước.

### **\*Học và làm theo Bác**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục luôn được xem là di sản tinh thần to lớn, là “kim chỉ nam” cho mọi hoạt động của ngành giáo dục nói chung và đội ngũ thầy giáo, cô giáo nói riêng. Thực tiễn phát triển 74 năm qua đã chứng minh sự chỉ dẫn bởi triết lý giáo dục đậm chất nhân văn đó của Người.

Kế thừa truyền thống hiếu học của dân tộc ta, Bác Hồ kính yêu dành tình cảm, sự trân trọng đối với nghề dạy học. Theo Người, sự nghiệp giáo dục - đào tạo là sự nghiệp chung của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội, nhưng người trực tiếp và quyết định chính là đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Người từng nhấn mạnh: “nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục... Không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì

đến kinh tế - văn hóa...”. Do vậy, phải xây dựng đội ngũ thầy giáo tốt “thầy giáo xứng đáng là người thầy giáo” với những phẩm chất: Phải thật thà yêu nghề mình; phải có đạo đức cách mạng; phải có chí khí cao thượng; phải “tiên ưu hậu lạc”; phải yêu thương các cháu như con em ruột thịt của mình; phải luôn ra sức thi đua công tác và học tập, thật thà phê bình và tự phê bình để cùng nhau tiến bộ mãi.

Hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đã xác định “giáo dục là quốc sách hàng đầu” và đội ngũ thầy cô giáo được đánh giá đúng vai trò, vị trí quan trọng của mình. Từ những chỉ dẫn sâu sắc mang tính triết lý giáo dục của Bác trong bài phát biểu tại chính ngôi trường đại học đầu tiên của ngành Sư phạm sẽ là bài học vô giá cho ngành Giáo dục. Tin rằng, các thầy giáo, cô giáo, các cháu học sinh, cán bộ, công nhân viên ngành Giáo dục hôm nay luôn phấn đấu để xứng đáng với lời căn dặn của Bác. □

**BBT**

## TÌNH HÌNH KINH TEÁ XÃHOẢ TỈNH SỞ TRĂNG THÀNG 10-2019

### \*Nông nghiệp - Nông thôn

Toàn tỉnh đã xuống giống lúa được 356.196ha, vượt hơn 7% kế hoạch, tăng 18% so cùng kỳ; đã thu hoạch 352.761 ha, với tổng sản lượng 2.155.502 tấn, vượt 7,75% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 1,9% so cùng kỳ (trong đó sản lượng lúa đặc sản 1.066.130 tấn, chiếm 49,5%, đạt 95% chỉ tiêu Nghị quyết). Giá thu mua lúa trong tháng 10-2019 tăng so với tháng trước từ 300 - 500 đồng/kg, hiện giá lúa thường dao động 4.200 - 5.400 đồng/kg, lúa thơm nhẹ 5.100 - 6.000 đồng/kg, lúa đặc sản 4.700 - 6.500 đồng/kg.

Toàn tỉnh có 61.018ha trồng rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày, tăng 2,3% so cùng kỳ; trong đó,

màu lương thực 8.289 ha, màu thực phẩm 41.164ha, cây công nghiệp ngắn ngày 7.551ha. Diện tích cây lâu năm là 36.405ha, tăng 9%.

Tổng đàn gia súc là 179.098 con, giảm 27,7% so cùng kỳ, trong đó giảm nhiều nhất là đàn heo - giảm 36% (124.000 con). Tình hình dịch tả heo châu Phi tiếp tục diễn biến phức tạp. Tính đến ngày 20-10 đã xảy ra dịch tại 3.422 hộ, tiêu hủy 63.206 con, với tổng trọng lượng tiêu hủy là 4,25 triệu tấn (tăng 554 hộ, 7.927 con và 500 tấn so với thời điểm 19-9-2019). Ngành chức năng đã tiến hành tiêu hủy heo mắc bệnh, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng vùng dịch và vùng lân cận, hỗ trợ người chăn nuôi theo quy định.

Diện tích thả nuôi thủy sản trong 10 tháng năm 2019 là 77.485ha, trong đó nuôi tôm nước lợ 55.981ha. Diện tích tôm nuôi thiệt hại tính đến ngày 18-10 là 5.070ha, chiếm 9,3% diện tích thả nuôi, giảm 12,4% so cùng kỳ.

Tổng sản lượng thủy hải sản 10 tháng là 239.091 tấn, đạt 85,5% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 4,1% so cùng kỳ; trong đó sản lượng khai thác biển là 52.164 tấn, đạt 84% chỉ tiêu Nghị quyết. Tình hình tiêu thụ tôm nước lợ có thuận lợi, giá tôm thẻ tăng bình quân từ 2.000 - 6.000 đồng/kg so với tháng 9.

Đến nay, toàn tỉnh có 42 xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới, chiếm 52,5% tổng số xã, vượt 10,5% so chỉ tiêu Nghị quyết; có 23 xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên, đạt 88,5% chỉ tiêu Nghị quyết; 15 xã còn lại đạt từ 12 - 14 tiêu chí. Tính bình quân trên toàn tỉnh, mỗi xã đạt 16,85 tiêu chí.

### \*Công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10-2019 tăng 9% so với tháng trước; tính chung 10 tháng tăng 8,3% so cùng kỳ.

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh năm 2010) trong tháng 10 là 3.190 tỷ đồng, tăng 1,4% so tháng trước; tính chung 10 tháng đạt giá trị 27.489 tỷ đồng, đạt 82% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 10,4% so cùng kỳ (trong đó, tôm đông lạnh tăng 8,35%, sản phẩm may mặc tăng 20,4%, bia đóng lon tăng 22,5%).

### \*Thương mại - Dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10-2019 là 6.861 tỷ đồng, giảm 0,54% so với tháng trước; tính chung 10 tháng là 67.716 tỷ đồng, đạt 85% chỉ tiêu Nghị quyết và tăng 14,4% so cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 10-2019 đạt 70 triệu USD, giảm 8% so với tháng trước; tính chung 10 tháng giá trị xuất khẩu là 705 triệu

USD, đạt 86% chỉ tiêu Nghị quyết và tăng gần 9% so với cùng kỳ.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 10 là 8 triệu USD, tăng 2,2% so với tháng trước; tính chung 10 tháng giá trị nhập khẩu là 86 triệu USD, tăng 20,2% so cùng kỳ.

Tổng lượt khách tham quan, du lịch đến tỉnh trong tháng 10 là 135.000 lượt; trong đó, khách quốc tế 5.300 lượt, khách nội địa 129.700 lượt. Doanh thu du lịch đạt 59 tỷ đồng.

#### **\*Đầu tư - Doanh nghiệp**

Tính đến ngày 20-10, tỉnh đã tiếp và làm việc với 142 lượt nhà đầu tư, cấp đăng ký đầu tư 13 dự án với tổng vốn 6.448 tỷ đồng.

Trong tháng 10, có 40 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, nâng tổng số từ đầu năm đến nay có 284 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (giảm 5 doanh nghiệp so cùng kỳ), với tổng vốn điều lệ đăng ký 2.084 tỷ đồng (giảm 42%); có 45 doanh nghiệp đăng ký giải

thể, giảm 6 doanh nghiệp so cùng kỳ (lý do giải thể chủ yếu do doanh nghiệp kinh doanh không hiệu quả, một số doanh nghiệp tổ chức lại bộ máy, thiếu vốn sản xuất, thiếu năng lực quản lý doanh nghiệp...)

#### **\*Đầu tư công**

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 của tỉnh là 3.888 tỷ đồng (trong đó kế hoạch vốn năm 2018 kéo dài 846 tỷ đồng). Tính đến ngày 20-10 đã giải ngân 1.867 tỷ đồng; trong đó, giải ngân các nguồn vốn đầu tư năm 2019 là 1.610 tỷ đồng (đạt 53%), giải ngân nguồn vốn năm 2018 kéo dài 268 tỷ đồng (đạt 32%), ngân sách cấp tỉnh quản lý giải ngân đạt 34% và cấp huyện đạt 75%.

#### **\*Văn hóa - xã hội**

Công tác thông tin - truyền thông tiếp tục được quan tâm thực hiện, phản ánh, tuyên truyền kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước, tình

hình kinh tế - xã hội tỉnh... phục vụ nhu cầu thông tin của người dân.

Hoạt động thể dục - thể thao diễn ra khá sôi nổi, nhất là nhân dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế người cao tuổi 1-10, Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14-10), Ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10... Tỉnh đã tổ chức thành công Hội thao Người cao tuổi, Hội thao Nông dân tỉnh, giải Bóng rổ U15 - U18 tỉnh năm 2019. Đặc biệt, tham dự 4 giải thể thao trong hệ thống thi đấu quốc gia, các đại diện Sóc Trăng đã đạt 10 huy chương (2 HCV, 6 HCB và 2 HCD).

Trong tháng 10, ngành GD-ĐT tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2019-2020, trong đó tập trung triển khai một số hoạt động trọng tâm học kỳ I. Tổng số học sinh các cấp huy động trong năm học mới là 268.175 học sinh, đạt 98,6% kế hoạch. Đến nay, toàn tỉnh có 268/499 trường công lập đạt chuẩn

quốc gia, chiếm 54% tổng số trường, đạt 89,5% kế hoạch năm.

Công tác giám sát và phòng chống các loại dịch bệnh ở người trên địa bàn tỉnh được tăng cường. Tính đến ngày 17-10, có 1.419 người mắc bệnh sốt xuất huyết (tăng 303 người so với cùng kỳ); bệnh tay chân miệng là 1.236 người (tăng 456 người). Ngành y tế tiếp tục thực hiện tốt công tác khám và điều trị bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng bảo hiểm y tế, thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng.

Trong tháng 10, toàn tỉnh đã tư vấn việc làm cho 767 lượt lao động, giới thiệu và cung ứng 143 lao động đi làm việc trong và ngoài tỉnh, cung ứng xuất khẩu 7 lao động.

Tình hình công tác dân tộc và triển khai chính sách dân tộc được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện và hỗ trợ kịp thời, tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc

đầu tư, phát triển sản xuất. Các cấp, các ngành quan tâm đẩy mạnh tuyên truyền về các đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tập trung giải quyết hiệu quả các khiếu nại, tố cáo trong đồng bào dân tộc thiểu số. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng dân tộc thiểu số tiếp tục được giữ vững, ổn định.

### **\*An ninh - Trật tự xã hội**

Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Trong tháng 10 xảy ra 37 vụ vi phạm pháp luật về trật tự xã hội (giảm 1 vụ so tháng trước), đã điều tra làm rõ 32 vụ, đạt tỷ lệ khám phá 86,5%; tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí, trong đó xảy ra 7 vụ (giảm 6 vụ so tháng trước), làm chết 3 người (giảm 4 người), bị thương 10 người (giảm 3 người); công tác phòng cháy, chữa cháy tiếp tục được tăng cường, không để xảy ra cháy, nổ.

### **\*Thanh tra - Nội vụ**

Trong tháng 10, toàn tỉnh triển khai 56 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại 12 tổ chức và 91 cá nhân; qua đó phát hiện có 18 trường hợp vi phạm, đã tiến hành xử phạt và xử lý theo quy định.

Toàn tỉnh tiếp 181 lượt công dân, nhận 14 đơn khiếu nại và 6 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; đã giải quyết được 9 vụ khiếu nại (đạt 64%) và 5 vụ tố cáo (đạt 83%).

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm. Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn tỉnh về đạo đức công vụ năm 2019; hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá năng lực làm việc, kỹ năng giao tiếp và mức độ am hiểu của công chức làm việc tại UBND cấp xã năm 2019; tiếp tục duy trì hoạt động Trang Thông tin điện tử Cải cách hành chính của tỉnh và chuyên mục “Dân hỏi - Chính quyền trả lời”. □

## **Mỗi số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 10-2019**

### **Phó Chủ tịch Quốc hội Ông Chu Lưu làm việc với tỉnh Sóc Trăng**

Ngày 18-10, đồng chí Ông Chu Lưu - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội có buổi làm việc với tỉnh Sóc Trăng về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị 9 tháng năm 2019.

Báo cáo tại buổi làm việc nhận định: Trong 9 tháng năm 2019, Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo 24 chỉ tiêu Nghị quyết năm 2019 và đạt được kết quả khá toàn diện. Đến nay, có 6 chỉ tiêu đạt và vượt, 3 chỉ tiêu đạt trên 97%, 6 chỉ tiêu đạt trên 70%. Bên cạnh kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh

cũng gặp một số khó khăn như đầu ra một số sản phẩm nông nghiệp không ổn định, thiên tai, dịch bệnh,...

Phó Chủ tịch Quốc hội Ông Chu Lưu đề nghị tỉnh tập trung các giải pháp để thực hiện đạt và vượt 24 chỉ tiêu nghị quyết đã đề ra; không ngừng phát huy thế mạnh của địa phương, xây dựng nền nông nghiệp công nghệ cao, chất lượng, hiện đại; tập trung thực hiện các giải pháp giảm nghèo bền vững, nhất là trong vùng đồng bào Khmer; phát huy lợi thế đối với các dự án đã và đang kêu gọi đầu tư và những dự án đang thực hiện, tạo động lực thúc đẩy tỉnh Sóc Trăng ngày càng phát triển.

## Hội nghị lần thứ 17 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

Sáng ngày 2-10, Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ tỉnh tổ chức Hội nghị lần thứ 17 để xem xét tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị 9 tháng năm 2019 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm.

BCH Đảng bộ tỉnh đã thảo luận và nhận định: Trong 9 tháng năm 2019, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh đạt được kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực. Ngoài ra, các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo quán triệt, triển khai công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Cũng tại

hội nghị, BCH Đảng bộ tỉnh đã thảo luận và cho ý kiến về dự thảo báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với công tác tôn giáo trong tình hình mới; báo cáo công tác tài chính Đảng năm 2018.

Phát biểu chỉ đạo hội nghị, đồng chí Phan Văn Sáu - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở tập trung đề ra và thực hiện quyết liệt các giải pháp để phấn đấu đạt, vượt các chỉ tiêu theo Nghị quyết năm 2019, làm cơ sở thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII; đồng thời, tập trung lãnh đạo tổ chức tốt các phần việc, công trình chào mừng đại hội cũng như công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

## Kỳ họp thứ 15 (bất thường) HĐND tỉnh thông qua nhiều nội dung quan trọng

Sáng ngày 4-10, HĐND tỉnh triệu tập kỳ họp thứ 15 (bất thường) HĐND tỉnh Sóc Trăng khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 để xem xét, quyết định nhiều nội dung quan trọng. Kỳ họp đã đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh được ban hành tại kỳ họp cuối năm 2018. Theo nhận định, với sự chủ động triển khai các giải pháp của các ban, ngành, địa phương, trong 9 tháng năm 2019, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực, các chỉ tiêu chủ yếu tăng so với cùng kỳ, đời sống nhân dân có nhiều cải thiện, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Bên cạnh đó, kỳ họp đã tiến hành biểu quyết thông qua 10 dự thảo nghị quyết trên các lĩnh vực đầu tư công, dự án đầu tư công trình giao thông nông thôn, xây dựng

tuyến đê bao ngăn mặn và đường phục vụ an ninh quốc phòng, danh mục các dự án cần thu hồi đất và mức vốn bồi thường...

Cũng tại kỳ họp, HĐND tỉnh xem xét và tiến hành miễn nhiệm chức danh Ủy viên UBND tỉnh đối với 2 đồng chí: Trần Hoàng Phong - nguyên Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Lý Bình Cang - nguyên Trưởng Ban Dân tộc tỉnh do được điều động nhận nhiệm vụ khác; đồng thời tiến hành bầu bổ sung và công bố trúng cử chức danh Ủy viên UBND tỉnh khóa IX đối với các đồng chí: Huỳnh Thị Diễm Ngọc - Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Võ Chí Công - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Lâm Sách - Trưởng Ban Dân tộc tỉnh, Phạm Anh Minh - Giám đốc Sở Xây dựng, Phạm Tuấn - Giám đốc Sở Tư pháp.

## Họp mặt kỷ niệm 89 năm Ngày truyền thống công tác dân vận

Sáng ngày 11-10, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức họp mặt kỷ niệm 89 năm Ngày truyền thống công tác dân



vận (15-10-1930 – 15-10-2019) và 70 năm tác phẩm “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Buổi họp mặt đã ôn lại truyền thống về quá trình thành lập và phát triển của ngành Dân vận trong 89 năm qua và những giá trị, ý nghĩa sâu sắc của tác phẩm “Dân vận”. Lịch sử cách mạng đã chứng minh, vai trò công tác dân vận được khẳng định qua những đóng góp đối với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Đó là sự thành công của việc xây dựng lực lượng chính trị ngày càng rộng rãi trong mặt trận và các đoàn thể, trong lực lượng vũ trang theo tư tưởng

Hồ Chí Minh. Thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, công tác dân vận của Đảng nói chung và tỉnh Sóc Trăng nói riêng đã hướng vào vận động các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, đóng góp quan trọng vào các thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử của đất nước trên tất cả các lĩnh vực. Cũng tại buổi họp mặt, các đồng chí nguyên là lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy qua các thời kỳ đã chia sẻ những kinh nghiệm, tâm huyết trong thực hiện công tác dân vận, đồng thời trao đổi những vấn đề mà ngành Dân vận tỉnh cần thực hiện tốt trong tình hình mới.

### **Đại hội Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh Sóc Trăng lần thứ VI, nhiệm kỳ 2019 - 2024 thành công tốt đẹp**

Đại hội Hội VH-NT tỉnh Sóc Trăng lần thứ VI, nhiệm kỳ 2019 - 2024 đã được tổ chức thành công vào ngày 18-10, với sự tham dự của các đồng chí: Huỳnh Văn Sum - Phó Bí thư Thường

trực Tỉnh ủy, Lâm Tấn Hòa - Ủy viên BTVTU, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ngô Hùng - TUV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; đại diện các hội VH-NT tỉnh trong khu vực ĐBSCL cùng đông đảo

hội viên Hội VH-NT tỉnh. Đặc biệt, Đại hội vinh dự đón tiếp nhà thơ Kim Ba - Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp Các hội VH-NT Việt Nam.

Trong nhiệm kỳ 2014 - 2019, Hội VH-NT tỉnh đã tích cực triển khai các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh hỗ trợ VH-NT, cùng các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Theo đó, với tinh thần hưởng ứng tích cực của hội viên trong các cuộc vận động sáng tác; sự phối hợp hỗ trợ của các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh đã giúp Hội hoàn thành tốt các nhiệm vụ. 5 năm qua, đã có nhiều công trình, tác phẩm VH-NT tốt, có giá trị được quảng bá rộng rãi, góp phần cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước và xây dựng

nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đặc biệt, đã có thêm các danh hiệu Nghệ nhân dân gian, Nghệ nhân ưu tú được công nhận trong lực lượng văn nghệ sỹ. Dịp này, Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp Các hội VH-NT Việt Nam tặng Bằng khen cho 9 tập thể có nhiều thành tích trong hoạt động; Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bức thư với nội dung: “Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Trách nhiệm”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Hội VH-NT tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2019 - 2024 gồm 15 ủy viên; bầu Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra. Đồng chí Trần Minh Lý - Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được bầu làm Chủ tịch (kiêm nhiệm) Hội VH-NT tỉnh nhiệm kỳ 2019 - 2024.

### **Đại hội đại biểu Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh Sóc Trăng lần thứ VI, nhiệm kỳ 2019 - 2024**

Ngày 28-10, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam (LHTNVN) tỉnh Sóc Trăng đã tổ chức Đại hội đại biểu Hội LHTNVN tỉnh Sóc Trăng lần

thứ VI, nhiệm kỳ 2019 - 2024, với sự tham dự của 200 đại biểu chính thức đại diện cho gần 89.000 hội viên, thanh niên của tỉnh.

Báo cáo tại Đại hội nêu rõ, trong nhiệm kỳ 2014-2019, các cấp hội LHTNVN tỉnh đã thực hiện tốt các mục tiêu, phong trào đề ra và đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần vào sự phát triển chung của tỉnh. Đặc biệt, phong trào “Tôi yêu Tổ quốc” được triển khai ngày càng đi vào chiều sâu, có nhiều sáng tạo, lan tỏa trong cộng đồng... Với khẩu hiệu hành động: “Thanh niên Sóc Trăng đoàn kết, sáng tạo, đổi mới và phát triển”, Đại hội đề ra 10 chỉ tiêu trọng tâm cho nhiệm kỳ mới.

Để thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội LHTNVN Nguyễn Quang Thông đề nghị các cấp hội trong tỉnh cần tập trung thực hiện hiệu quả, chất lượng phong trào “Tôi yêu Tổ quốc tôi”,

### **Hội thi Báo cáo viên giỏi tỉnh Sóc Trăng năm 2019**

Diễn ra trong 2 ngày 3 và 4-10, Hội thi Báo cáo viên giỏi tỉnh Sóc Trăng năm 2019

từ đó góp phần xây dựng lớp thanh niên tỉnh nhà tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên mọi lĩnh vực.

Đại hội đã hiệp thương cử 39 ủy viên tham gia vào Ủy ban Hội LHTNVN tỉnh khóa 6, nhiệm kỳ 2019 - 2024; cử 10 đại biểu chính thức và 1 đại biểu dự khuyết dự Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTNVN lần VIII. Đồng chí Đặng Tấn Giang - Ủy viên Ủy ban Trung ương Hội, Phó Bí thư Tỉnh Đoàn được bầu giữ chức Chủ tịch Hội LHTNVN tỉnh khóa 6. Dịp này, Hội LHTN Việt Nam tỉnh vinh dự được Ủy ban Trung ương Hội LHTNVN tặng bằng khen 23 tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hội và phong trào thanh niên.

thu hút 29 báo cáo viên xuất sắc đại diện cho 15 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy tham gia.

Với 3 phần thi gồm soạn đề cương báo cáo, thuyết trình và trả lời câu hỏi, các báo cáo viên dự thi đã có rất nhiều nỗ lực, cố gắng, có tinh thần trách nhiệm cao, lựa chọn chuyên đề dự thi là những chỉ thị, nghị quyết quan trọng của Đảng, việc thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; thông tin về tình

hình Biển Đông; tình hình thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của ngành... Hội thi kết thúc tốt đẹp với 1 giải Nhất, hai giải Nhì, ba giải Ba, còn lại là giải Tư và giải Khuyến khích. Theo đó, Hội thi đã chọn lựa được 2 báo cáo viên xuất sắc tham dự Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp khu vực do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức.

### **Tuyên dương 37 giáo viên, giảng viên trẻ tiêu biểu năm 2019**

Sáng ngày 30-10, Ban Thường vụ Đoàn TNCS tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Sở GD-ĐT tổ chức lễ tuyên dương giáo viên, giảng viên trẻ tiêu biểu trên địa bàn tỉnh năm 2019. Tại buổi lễ có 37 giáo viên, giảng viên trẻ được tuyên dương. Đây vừa là những giáo viên, giảng viên trẻ, đồng thời vừa là những cán bộ Đoàn, Hội, Đội tiêu biểu có tinh thần trách nhiệm cao với công việc, có đạo đức tốt, chuyên môn giỏi trong sự

nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh, tích cực học tập và làm theo lời Bác trên mọi lĩnh vực, góp phần tạo hiệu ứng lan tỏa và nhân rộng điển hình trong cán bộ, đoàn viên, thanh niên trong toàn tỉnh.

Đây là một trong những hoạt động thiết thực chào mừng kỷ niệm 37 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11 và tôn vinh, tri ân những đóng góp của đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội là giáo viên, giảng viên trẻ. □



# NHÌN HỒN CÔNG TÀU TUYÊN TRUYỀN THÁNG 11-2019

**Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xác định một số nội dung trọng tâm để cấp ủy Đảng, Mặt trận và các đoàn thể tập trung tuyên truyền trong tháng như sau:**

1. Tuyên truyền về kết quả chủ yếu Hội nghị lần thứ 11, BCH TW Đảng khóa XII diễn ra từ ngày 7 - 12/10/2019 và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng mới ban hành. Đồng thời, tiếp tục thông tin kịp thời về tình hình Biển Đông trong các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức phù hợp.

2. Tuyên truyền về các nội dung kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV.

3. Tuyên truyền về những kết quả quan trọng qua 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới.

4. Tuyên truyền về các hoạt động và kết quả công tác đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và việc đảm nhận vai trò Chủ tịch ASEAN năm 2020 và Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021.

5. Tuyên truyền, giáo dục về ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm lớn như: 102 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (7/11/1917); Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống

nhất VN (18/11/1930); Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982); Khởi nghĩa Nam kỳ (23/11/1940), 199 năm Ngày sinh Ăngghen (28/11/1820),... Đặc biệt, tuyên truyền các hoạt động hướng tới kỷ niệm 30 năm ngày Quốc phòng toàn dân và 75 năm thành lập Quân đội nhân dân VN. Duy trì việc vận động đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia cuộc thi trắc nghiệm tìm hiểu “90 năm lịch sử vẻ vang của Đảng cộng sản Việt Nam” trên mạng xã hội VCNet.

6. Tuyên truyền, cổ vũ nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động, sản xuất, xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh và Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP); về công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh...

7. Thường xuyên tuyên truyền trong nhân dân nâng cao nhận thức về vệ sinh môi trường và chủ động phòng chống dịch bệnh, thiên tai, ứng phó với triều cường và biến đổi khí hậu. □

## THÔNG TIN TRONG NỒU

### MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU HỘI NGHỊ LẦN THỨ 11, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XII

Từ ngày 7 - 12/10/2019, tại thủ đô Hà Nội đã diễn ra Hội nghị lần thứ 11, Ban Chấp hành (BCH) Trung ương Đảng khóa XII. Các đồng chí Ủy viên Trung ương và đại biểu dự Hội nghị đã tập trung thảo luận, cho ý kiến về một số nội dung chủ yếu sau:

1. BCH Trung ương Đảng thảo luận, cho ý kiến về dự thảo các văn kiện Đại hội XIII: Dự thảo Báo cáo chính trị và Dự thảo Báo cáo 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011); Dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020, xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế

- xã hội 10 năm 2021 - 2030; Dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII.

- Trung ương cơ bản tán thành những nội dung, vấn đề được trình bày trong các dự thảo báo cáo, tờ trình. Qua đó cho rằng, các dự thảo văn kiện đã chặt chẽ, phản ánh được kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020; kiểm điểm, đánh giá 5 năm thực hiện Nghị quyết

Đại hội XII của Đảng, sát với thực tế và có nhiều phát hiện, đề xuất mới. Đồng thời, cũng đóng góp, gợi mở, cho nhiều ý kiến quan trọng, nhất là trên những vấn đề lớn và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

- Trung ương nêu bật ý nghĩa, tầm quan trọng của Đại hội XIII của Đảng. Đại hội diễn ra vào thời điểm toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta thực hiện thắng lợi nhiều chủ trương, mục tiêu và nhiệm vụ được xác định trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh 1991, 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020. Đất nước ta có nhiều thời cơ, thuận lợi, song cũng đứng trước không ít những khó khăn, thách thức, đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy

ý chí, khát vọng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại; phấn đấu sớm đưa nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng XHCN. Với ý nghĩa và tầm quan trọng như vậy đòi hỏi phải chuẩn bị một cách kỹ lưỡng cả về văn kiện (không chỉ đánh giá một nhiệm kỳ mà đánh giá trong khoảng thời gian 35 năm, 30 năm, 10 năm) và nhân sự để Đại hội thành công tốt đẹp, thật sự là Đại hội đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, sáng tạo và phát triển.

- Về kết quả 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020, 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng (2016 - 2020), 30 năm thực hiện Cương lĩnh 1991 và 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, Trung ương yêu cầu phải với tinh thần thực sự khách quan, cầu thị, nhìn thẳng vào sự thật, không phiến diện, cực đoan.

Trong nhiệm kỳ khóa XII, mặc dù phải đối phó với nhiều khó khăn, thách thức, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã nỗ lực phấn đấu, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng. Đất nước tiếp tục phát triển nhanh và khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực, tạo nhiều dấu ấn nổi bật: Kinh tế tăng trưởng liên tục và cao hơn nhiệm kỳ trước, trở thành một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, đặc biệt là công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chuyển biến mạnh mẽ, quyết liệt, có bước đột phá và đạt nhiều kết quả rõ rệt, được nhân dân hoan nghênh, đồng tình, tin tưởng và ủng hộ. Chính trị, xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh không ngừng được củng cố, kiên quyết, kiên trì giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế ngày càng

sâu rộng và hiệu quả, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Trên cơ sở đánh giá khách quan tình hình và nguyên nhân của những kết quả, thành tích đã đạt được, hạn chế, yếu kém tồn tại trong thời gian qua, dự báo đúng tình hình đất nước và xu thế phát triển của thế giới trong thời gian tới, Trung ương tập trung xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, cả mục tiêu tổng quát và các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể. Đặc biệt, quan tâm những vấn đề thực tiễn đang đặt ra, rất thiết thực, cụ thể.

Trung ương nhấn mạnh, phải phát huy những thành quả và bài học kinh nghiệm đã có được trong nhiệm kỳ khóa XII, đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với xây dựng Nhà

nước pháp quyền XHCN và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh về mọi mặt; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Tiếp tục kiên trì, quyết liệt thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về xây dựng Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng và trong xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao trong Đảng, đồng thuận trong xã hội; cải cách hành chính trong Đảng; đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng.

BCH Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị chỉ đạo các Tiểu ban khẩn trương, nghiêm túc tiếp thu ý kiến của Trung ương, tiếp tục hoàn chỉnh các dự thảo gửi đại hội đảng bộ các cấp đóng góp ý kiến; tổ chức tốt việc tổng hợp, tiếp thu ý kiến của đại hội đảng bộ các cấp để hoàn thiện, nâng cao chất lượng các dự thảo văn kiện, trình

Trung ương xem xét thông qua trong năm 2020, sau đó xin ý kiến nhân dân trước khi trình Đại hội XIII của Đảng.

- BCH Trung ương Đảng tán thành trình Đại hội XIII của Đảng cho giữ Điều lệ Đảng hiện hành (không bổ sung, sửa đổi); giao Bộ Chính trị chỉ đạo nghiên cứu, tiếp thu ý kiến Trung ương và góp ý của các cấp ủy, tổ chức đảng để điều chỉnh bằng các quy định, hướng dẫn của BCH Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

**2.** BCH Trung ương Đảng đã thảo luận, cho ý kiến về Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2019, tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2019; dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm 2020 - 2022.

BCH Trung ương Đảng nhất trí cho rằng, trong 9 tháng đầu năm 2019, nhờ có sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân,

kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục có những chuyển biến tích cực, toàn diện trên các lĩnh vực. Dự báo, đến cuối năm 2019, có thể hoàn thành toàn bộ 12 chỉ tiêu kế hoạch đề ra, trong đó có 5 chỉ tiêu hoàn thành vượt mức. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả, thành tích đã đạt được, kinh tế - xã hội của đất nước vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức, còn tiềm ẩn một số yếu tố có thể tác động tiêu cực đến ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, an ninh, trật tự xã hội. Tình hình trong nước, quốc tế và khu vực còn tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Do đó, chúng ta tuyệt nhiên không được chủ quan, thỏa mãn với kết quả, thành tích đã đạt được; trái lại, phải tiếp tục theo dõi, cập nhật tình hình, nỗ lực phấn đấu để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2019 - 2020, năm sau phải tốt đẹp hơn năm trước.

BCH Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị, căn cứ ý

kiến Trung ương thảo luận, Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để chỉ đạo tiếp thu, hoàn chỉnh ban hành Kết luận; chỉ đạo Ban cán sự đảng Chính phủ hoàn chỉnh Báo cáo, trình Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV xem xét, quyết định.

**3.** BCH Trung ương Đảng đã xem xét, thảo luận, cho ý kiến vào các văn bản: Báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 10, khóa XII đến Hội nghị Trung ương 11, khóa XII; Báo cáo công tác tài chính đảng năm 2018.

**4.** BCH Trung ương Đảng đã bầu bổ sung 4 Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII nhằm tăng cường hơn nữa sức mạnh của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; xem xét, quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng đối với ông Nguyễn Bắc Sơn, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng khóa X, nguyên Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương; ông

Trương Minh Tuấn, Ủy viên Trung ương Đảng khóa XII, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, nguyên Bí thư Ban cán sự đảng, nguyên Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

BCH Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất, phát huy những kết quả quan trọng, toàn diện đã đạt được của 9 tháng của năm 2019; nỗ lực, phấn đấu vượt qua

khó khăn, thách thức; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho cả năm 2019 - 2020 cũng như cả nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng; tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

## ĐIỂM NHẤN VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA 9 THÁNG NĂM 2019; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM

### \*Một số kết quả đạt được

- **Về kinh tế:** Trong 9 tháng năm 2019, GDP ước tính tăng 6,98% so với cùng kỳ năm 2019, là mức tăng cao nhất của 9 tháng trong 9 năm trở lại đây. CPI bình quân 9 tháng năm 2019 tăng 2,5% so với bình quân cùng kỳ năm 2018. Lạm phát cơ bản bình quân 9 tháng năm 2019 tăng 1,91% so

với bình quân cùng kỳ năm 2018. Tổng thu ngân sách Nhà nước tính đến ngày 15-9 đạt 1.028,72 nghìn tỷ đồng, bằng 72,9% dự toán năm, tổng chi ngân sách Nhà nước đạt 962,2 nghìn tỷ đồng, bằng 58,9% dự toán năm. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa 9 tháng năm 2019 đạt 382,72 tỷ USD; cán cân thương mại hàng hóa 9

tháng tính xuất siêu 5,9 tỷ USD. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng năm 2019 đạt 3,634,8 nghìn tỷ đồng, tăng 11,6% so với cùng kỳ năm 2018. Vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện theo giá hiện hành đạt 1.378,3 nghìn tỷ đồng, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm 2018 và bằng 34,3% GDP. Đầu tư trực tiếp nước ngoài từ đầu năm đến ngày 20-9 thu hút 2.759 dự án cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt 10.973,4 triệu USD, tăng 26,4% về số dự án và giảm 22,3% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2018. Cả nước có gần 102,3 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với số vốn đăng ký là 1.290,8 nghìn tỷ đồng, tăng 5,9% về số doanh nghiệp, tăng 34% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2018.

- **Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại:** Tình hình lao động, việc làm cả nước trong 9 tháng có nhiều chuyển biến tích cực, số người có việc làm tăng, tỷ

lệ thất nghiệp và thiếu việc làm giảm dần. Chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tích cực, giảm tỷ trọng lao động khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ, chất lượng lao động ngày một nâng cao, thu nhập của người lao động có xu hướng tăng dần. Đời sống dân cư nhìn chung được cải thiện. Trong 9 tháng, cả nước có 273,2 nghìn lượt nhân khẩu thiếu đói, giảm 32% so với cùng kỳ năm 2018. Để khắc phục tình trạng thiếu đói, từ đầu năm, các cấp, các ngành, các tổ chức từ Trung ương đến địa phương đã hỗ trợ các hộ thiếu đói 3,9 nghìn tấn lương thực... Hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao 9 tháng năm nay tập trung vào chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước. Các chương trình nghệ thuật chuyên nghiệp, văn nghệ quần chúng, trò chơi dân gian, thể thao quần chúng tổ chức rộng khắp từ Trung

ương đến địa phương với nội dung phong phú...

*Tuy nhiên*, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế nước ta vẫn còn không ít khó khăn, hạn chế cũng như tiếp tục đối mặt với những thách thức mới: Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp. Thời tiết diễn biến phức tạp, dịch tả lợn châu Phi lây lan trên diện rộng ảnh hưởng nặng nề đến kết quả sản xuất ngành trồng trọt và chăn nuôi. Kim ngạch xuất khẩu nhiều mặt hàng nông sản, thủy sản được xem là thế mạnh trong lĩnh vực xuất khẩu giảm đáng kể. Ngoài ra, với độ mở lớn cùng tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, kinh tế Việt Nam sẽ chịu tác động đan xen nhiều mặt bởi các diễn biến kinh tế quốc tế ngày càng phức tạp, khó lường.

**\*Một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới**

Để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, cần

tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung vào một số nội dung sau:

**Thứ nhất**, theo dõi sát tình hình giá cả, thị trường trong nước và thế giới, diễn biến cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, biến động tỷ giá và giá cả các mặt hàng để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, bảo đảm mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2019 dưới 4%. Chủ động chuẩn bị hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu dùng gia tăng vào dịp cuối năm.

**Thứ hai**, tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các đề án trong Chương trình công tác năm 2019. Tích cực, chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan xây dựng, trình 61 văn bản quy định chi tiết thi hành các luật sẽ có hiệu lực từ năm 2020, bảo đảm có

hiệu lực đồng thời với hiệu lực thi hành của Luật.

**Thứ ba**, triển khai thực hiện quyết liệt, nghiêm túc kết luận tại Hội nghị về thúc đẩy, phân bổ giải ngân vốn đầu tư công năm 2019; trong đó tập trung xử lý các điểm nghẽn về đất đai, thủ tục hành chính, thể chế để tháo gỡ khó khăn cho các dự án chậm giải ngân, đặc biệt là các dự án trọng điểm, quy mô lớn.

**Thứ tư**, tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tiếp tục có chính sách hỗ trợ kịp thời cho các doanh nghiệp, đặc biệt trong việc cập nhật thông tin, thủ tục liên quan đến đấu thầu các công trình, dự án và tạo

môi trường đầu thầu cạnh tranh công bằng cho các doanh nghiệp.

**Thứ năm**, quan tâm phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội. Thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, lao động, việc làm. Thực hiện tốt các công tác trợ giúp đột xuất, bảo đảm người dân khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời, khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống.

**Thứ sáu**, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước, tạo niềm tin và đồng thuận xã hội trong thực hiện nhiệm vụ; quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của năm 2019.

**VIỆC KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ VÀ CHỐNG CHẠY CHỨC, CHẠY QUYỀN**

Ngày 23-9-2019, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 205-QĐ/TW về việc kiểm soát quyền lực trong công

tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Quy định 205 là một bước tiếp theo trong thể chế hóa Nghị quyết

Đại hội XII của Đảng; là lần đầu tiên vấn đề kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền chính thức được đề cập trong văn bản mang tính pháp quy của Đảng do Bộ Chính trị ban hành; lần đầu tiên có một quy định chỉ rõ các hành vi chạy chức, chạy quyền (6 hành vi), các hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền (8 hành vi).

*Quy định cũng nêu rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong chống chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền, gồm:*

- Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

+ Phát hiện, tiếp nhận thông tin liên quan hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

+ Cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong quá trình kiểm tra, xử lý hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền ở cơ quan, đơn vị mình.

+ Bảo vệ và khen thưởng kịp thời những cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo đúng các hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền; đồng thời, xử lý nghiêm những người tố cáo sai sự thật làm ảnh hưởng uy tín người khác.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan dân cử thông qua việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, nếu phát hiện hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm tra và xử lý, đồng thời giám sát việc thực hiện kiến nghị theo quy định.

- Cán bộ, đảng viên có trách nhiệm phát hiện và lắng

nghe ý kiến của nhân dân để phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin cho các cơ quan có thẩm quyền về hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

*Về xử lý hành vi chạy chức, chạy quyền và bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền:*

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi chạy chức, chạy quyền hoặc bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền thì bị xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành. Ngoài ra, nếu là cán bộ đang công tác tùy theo hình thức bị kỷ luật còn bị áp dụng các biện pháp xử lý như sau:

+ Bị khiển trách thì đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ (nếu đang có trong quy hoạch). Sau thời hạn ít nhất 18 tháng kể từ ngày đưa ra khỏi quy hoạch mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

Bị cảnh cáo thì xem xét cho thôi tham gia cấp ủy, thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm. Đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ (nếu đang có trong quy hoạch). Sau thời hạn ít nhất 30 tháng kể từ ngày quyết định cho thôi cấp ủy, chức vụ mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

+ Bị cách chức thì đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ (nếu đang có trong quy hoạch). Sau thời hạn ít nhất 60 tháng kể từ ngày đưa ra khỏi quy hoạch mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

+ Bị khai trừ ra khỏi Đảng thì xem xét buộc thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động.

- Đối với các hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền liên quan đến việc đưa, nhận hối lộ



hoặc các hành vi vi phạm khác đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải chuyển hồ sơ sang cơ quan chức năng để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật; nghiêm cấm giữ lại để xử lý hành chính.

Để chống chạy chức, chạy quyền và giám sát hiệu quả công tác cán bộ, cần quan tâm thực hiện một số nhiệm vụ sau đây:

*Một là*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Quy định đến chi bộ và đảng viên, cần tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề ở một số cấp ủy có kinh nghiệm xây dựng đội ngũ cán bộ trong sạch, vững mạnh.

*Hai là*, công khai, minh

bạch công tác quy hoạch cán bộ, công khai danh tính cũng như chương trình hành động của người ứng cử để nhân dân và đảng viên tham gia giám sát. Lấy ý kiến rộng rãi của cán bộ, đảng viên, nhân dân nơi cư trú, trong cơ quan, đoàn thể chính trị.

*Ba là*, tổ chức thực hiện gắn liền với Cuộc Vận động Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG ĐẠI HỘI VIII MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM, NHIỆM KỲ 2014 - 2019; XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG ĐẠI HỘI IX, NHIỆM KỲ 2019 - 2024**

**\*Kết quả đạt được**

Nhiệm kỳ qua (2014 - 2019), Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQVN) đã

chú trọng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu

toàn quốc MTTQVN lần thứ VIII đã đề ra, trong đó nổi bật là:

- Tinh thần đoàn kết toàn dân tộc không ngừng được củng cố và phát huy, tăng cường đồng thuận xã hội, xây dựng nền tảng vững chắc cho sự ổn định và phát triển đất nước.

- Các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần thi đua, lao động sáng tạo của nhân dân và sự chung sức của cả cộng đồng tham gia phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững.

- Công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước được quan tâm.

- Vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí

được tăng cường.

- Hoạt động đối ngoại của Mặt trận và các tổ chức thành viên ngày càng mở rộng và đa dạng, đóng góp hiệu quả cho công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, tăng cường tin cậy chính trị, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

- Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận ngày càng đổi mới và hướng mạnh về cơ sở. Việc hoàn thiện cơ chế, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động tạo tiền đề quan trọng để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của MTTQVN các cấp.

Kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua có ý nghĩa to lớn và quan trọng, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

### **\*Một số hạn chế, yếu kém**

Nội dung và phương thức vận động, tập hợp xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc còn chậm được đổi mới, hiệu quả chưa sâu rộng và toàn diện, chưa đáp ứng kịp thời trước những yêu cầu mới của xã hội. Các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước có nơi còn hình thức; kết quả vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh chưa đồng bộ, giảm nghèo chưa bền vững. Công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền ở một số địa phương, cơ sở còn hình thức, chất lượng không cao; vai trò Mặt trận đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân chưa được phát huy đầy đủ. Kết quả hoạt động đối ngoại nhân dân chưa tương xứng với tiềm năng và vị thế của MTTQVN; công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại

kết quả chưa rõ nét. Hoạt động của Ủy ban Mặt trận ở một số nơi chậm đổi mới, hiệu quả không cao.

### **\*Một số bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn của công tác Mặt trận nhiệm kỳ qua**

**Thứ nhất**, hoạt động của Mặt trận phải luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là chủ trương, đường lối về đại đoàn kết toàn dân tộc, là cơ sở quan trọng để Mặt trận thực hiện tốt quyền và trách nhiệm của mình, đóng góp xứng đáng cho sự phát triển của đất nước.

**Thứ hai**, hoạt động của Mặt trận phải xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân. Cán bộ Mặt trận phải gần bó, sâu sát với nhân dân để lắng nghe và phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân. Ủy ban Mặt trận các cấp phải thực sự là người đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

**Thứ ba**, phải không

ngừng đổi mới nội dung, đa dạng, linh hoạt về phương thức hoạt động; xác định nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm, rõ địa bàn và đối tượng; lấy khu dân cư làm địa bàn hoạt động chủ yếu; chú trọng phát triển, nhân rộng các điển hình tiên tiến, nhân tố mới.

**Thứ tư**, phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước để đảm bảo về cơ chế, chính sách về điều kiện hoạt động; hiệp thương, thống nhất, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các tổ chức thành viên để tăng cường sức mạnh tổng hợp cho công tác Mặt trận.

**Thứ năm**, nâng cao năng lực hoạt động và uy tín của đội ngũ cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt có năng lực, gương mẫu, trách nhiệm, tâm huyết, bản lĩnh; đồng thời phát huy tốt lực lượng cộng tác viên, chuyên gia...

### **\*Chương trình hành động của MTTQVN Đại hội IX, nhiệm kỳ 2019 - 2024**

**Thứ nhất**, tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân; củng cố, tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

**Thứ hai**, vận động nhân dân thi đua lao động sáng tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh của đất nước.

**Thứ ba**, thực hiện dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

**Thứ tư**, tăng cường đoàn kết quốc tế, mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân.

**Thứ năm**, tăng cường củng cố tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQVN, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới. □



# HOẠT ĐỘNG NGOẠI, TÌNH HÌNH THE GIỚI

## KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA 9 THÁNG NĂM 2019; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

### \*Một số kết quả chủ yếu

**Thứ nhất**, công tác đối ngoại là một điểm sáng trong những thành tựu chung của đất nước, trong đó nổi bật là: Giữ vững môi trường hòa bình ổn định, thuận lợi cho phát triển; đưa các mối quan hệ với các nước, các đối tác đi vào chiều sâu, tăng cường tin cậy chính trị, đan xen lợi ích, và củng cố các cơ chế hợp tác; triển khai đối ngoại đa phương tăng cả về tần suất, mức độ tham gia và đóng góp xây dựng định hình luật chơi, nâng cao vị thế đất nước.

**Thứ hai**, Việt Nam vừa tiếp tục tăng cường, vừa đưa vào chiều sâu quan hệ với các đối tác quan trọng, gồm:

- Việt Nam có nhiều bước đi chủ động nhằm tạo chuyển

biến tích cực, rõ rệt trong quan hệ với các nước láng giềng, khu vực: Quan hệ với Lào và Campuchia phát triển tích cực. Quan hệ với Trung Quốc được duy trì đã phát triển ổn định và có nhiều bước tiến về chính trị, kinh tế, thương mại, đầu tư... Với ASEAN, ta đẩy mạnh quan hệ với Indonesia, Singapore, Thái Lan, Philippin, Malaysia..., qua cả các hoạt động song phương và đa phương.

- Thúc đẩy cân bằng, hài hòa quan hệ với các nước lớn, củng cố nội hàm chiến lược, đan xen lợi ích: Việt Nam đã chủ động, kịp thời xây dựng, tăng cường quan hệ và đáp ứng một số quan tâm, ưu tiên của chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump, đặc biệt về xử lý thâm hụt thương mại và

góp phần thúc đẩy đối thoại trong vấn đề bán đảo Triều Tiên; chủ động củng cố các khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, nâng cấp quan hệ với các nước đối tác quan trọng (gồm Nga, Nhật Bản, Ấn Độ, Australia, Hàn Quốc, một số nước EU, như Pháp, Anh...).

**Thứ ba**, đối ngoại đã phối hợp chặt chẽ, hài hòa cùng quốc phòng, an ninh góp phần quan trọng vào việc giữ vững môi trường hòa bình ổn định, thuận lợi cho phát triển:

- Từng bước giải quyết vấn đề biên giới tồn đọng trên đất liền, trên biển với các nước láng giềng, khu vực. Về Biển Đông, Việt Nam kiên quyết, kiên trì đấu tranh giữ vững chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ: Bảo đảm lợi ích chiến lược và phát triển của nước ta, không để tranh chấp leo thang; duy trì đối thoại, đàm phán và giữ được cục diện quan hệ ổn định và hợp tác với Trung Quốc; tranh thủ dư luận quốc tế ủng hộ.

- Chủ động thúc đẩy hợp tác cùng có lợi ở cả kênh song phương và đa phương gồm:

nghe cá, môi trường biển, Bộ quy tắc ứng xử trên Biển Đông (COC).

- Đạt kết quả tích cực về dân chủ, nhân quyền, tôn giáo.

**Thứ tư**, hội nhập quốc tế và ngoại giao kinh tế có những bước tiến mới:

- Công tác đối ngoại tiếp tục triển khai định hướng chiến lược hội nhập quốc tế của Đại hội XII đã được cụ thể hóa, như: Nghị quyết số 06 của Trung ương (tháng 11-2016); Chiến lược tổng thể về hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn 2030 (tháng 1-2016); Chỉ thị số 25 Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến 2020 tầm nhìn 2030 (tháng 8-2018).

- Coi hội nhập quốc tế là trọng tâm, như: Phê chuẩn Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương toàn diện và tiến bộ (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do với Liên minh Kinh tế Á - Âu, hoàn tất đàm phán và thúc đẩy ký kết, phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do với EU (EVFTA), thúc đẩy đàm phán Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP)...

**Thứ năm**, ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, công tác người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân đạt kết quả tích cực:

- Ngoại giao văn hóa góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế quốc gia, phát huy sức mạnh mềm của đất nước.

- Công tác thông tin đối ngoại có nhiều đổi mới và đạt kết quả quan trọng, góp phần tạo hiệu ứng hình ảnh tích cực về Việt Nam trong cộng đồng quốc tế.

- Công tác về người Việt Nam ở nước ngoài đặt trọng tâm hỗ trợ kiều bào ổn định địa vị pháp lý.

- Bảo hộ hàng nghìn công dân, ngư dân gặp khó khăn ở nước ngoài mỗi năm.

### **\*Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm về đối ngoại trong thời gian tới**

**Thứ nhất**, tiếp tục giữ vững và củng cố được môi trường hòa bình, ổn định để tập trung cho phát triển đất nước, trong đó chú trọng: (1) Tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa

quan hệ quốc tế, xử lý tốt các vấn đề phát sinh trong quan hệ với các nước lớn, các nước láng giềng, khu vực; (2) tạo dựng được mạng lưới đối tác, bạn bè ngày càng thực chất, tiếp tục đưa quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; (3) xử lý tốt, thỏa đáng các vấn đề dân tộc, quốc tế có liên quan trực tiếp đến an ninh của nước ta (vấn đề tôn giáo, sắc tộc, dân chủ, nhân quyền, tranh chấp chủ quyền, lãnh thổ...).

**Thứ hai**, đẩy mạnh hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả hơn nữa, tranh thủ tối đa mọi nguồn lực bên ngoài để nâng cao sức mạnh tổng hợp của đất nước, cụ thể: (1) Tăng cường thống nhất, đồng thuận nội bộ trong đổi mới tư duy và nhận thức về hội nhập quốc tế; (2) triển khai hiệu quả Chỉ thị số 25 của Ban Bí thư về “Đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030”. Đặc biệt, chuẩn bị tốt mọi mặt để đảm nhận vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 và Ủy viên không Thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021;

(3) chú trọng tăng cường năng lực hội nhập quốc tế, đổi mới từ bên trong (tái cơ cấu kinh tế, đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách,

năng lực cạnh tranh, cam kết với quốc tế...); (4) triển khai tốt CPTPP, vận động sớm phê chuẩn EVFTA; (5) hoàn tất đàm phán RCEP.

## **KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC VIỆT NAM CỦA THỦ TƯỚNG LÀO VÀ THỦ TƯỚNG CAMPUCHIA**

**\*Nhận lời mời của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Thủ tướng Chính phủ nước CHDCND Lào Thoong-lun Xi-xu-lít thăm chính thức nước ta từ ngày 1 - 3/10/2019.**

Hai bên ra Tuyên bố chung về tăng cường quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào trong tình hình mới, trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

- Trong bối cảnh tình hình quốc tế, khu vực có nhiều biến động, thách thức, hai bên nhấn mạnh tầm quan trọng mang ý nghĩa sống còn của quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào, cho đây là quy luật bất biến, là động lực tồn tại và phát triển của sự nghiệp cách mạng mỗi nước, trong đó các thể hệ nối

tiếp phải có trách nhiệm cùng nhau gìn giữ, vun đắp.

- Hai bên nhất trí tiếp tục duy trì việc trao đổi đoàn và tiếp xúc cấp cao, các cấp, các kênh theo hướng tinh gọn, hiệu quả, thực chất; tiếp tục khuyến khích các bộ, ban, ngành, địa phương mở rộng quan hệ hợp tác trực tiếp, kịp thời hỗ trợ nhau trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh, ổn định và trật tự, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trên cơ sở hữu nghị, đoàn kết.

- Hai bên nhất trí sớm tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá hiệu quả việc thực hiện mô hình kiểm tra “một cửa, một lần dừng” tại cặp cửa khẩu quốc tế Lao Bảo (Việt Nam) - Densavan (Lào); phối hợp tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá việc thực hiện Thỏa thuận

giữa Chính phủ CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào về việc giải quyết vấn đề di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước (ký ngày 8-7-2013) vào cuối quý IV-2019.

- Hai bên nhất trí chia sẻ thông tin kịp thời và phối hợp chặt chẽ với nhau và với các nước, các tổ chức quốc tế có liên quan để bảo đảm quản lý và sử dụng bền vững nguồn nước sông Mê-kông vì lợi ích chung của nhân dân các nước tại tiểu vùng; tiếp tục phối hợp hiệu quả và ủng hộ lẫn nhau tại các cơ chế hợp tác khu vực và quốc tế.

- Hai bên khẳng định tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, thượng tôn pháp luật, an ninh, bảo đảm an toàn, tự do hàng hải và hàng không tại Biển Đông; giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng các biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS 1982)...

***\*Nhận lời mời của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Thủ tướng Vương quốc Campuchia Xăm-đéc Tê-chô Hun Sen thăm chính thức Việt Nam từ ngày 4 - 5/10/2019.***

Hai bên ký Tuyên bố chung thống nhất một số nội dung sau chủ yếu sau:

- Hai bên tái khẳng định cùng quyết tâm gìn giữ và không ngừng nuôi dưỡng, phát triển quan hệ hai nước trên cơ sở tin cậy chính trị, bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng và ủng hộ lẫn nhau theo phương châm “Láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài”.

- Hai bên nhất trí mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực có tiềm năng như công nghệ thông tin và viễn thông, du lịch, hàng không, tài chính ngân hàng, nông nghiệp công nghệ cao, nuôi trồng và chế biến nông - lâm - thủy sản, y tế...

- Hai bên nhắc lại lập trường của ASEAN về Biển Đông nêu tại các tuyên bố chung gần đây, đặc biệt là Thông cáo chung của Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN

lần thứ 52 (AMM-52). Hai bên cho rằng, tình hình căng thẳng hiện nay ở Biển Đông cần phải sớm được giải quyết một cách hòa bình phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS).

- Thủ tướng Hun Sen và Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đồng chủ trì Hội nghị tổng kết công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia từ năm 2006 đến nay và Lễ ký hai văn kiện pháp lý về biên giới, bao gồm: Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa

CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia và Nghị định thư Phân giới cắm mốc biên giới đất liền giữa CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia. Hai bên cũng nhất trí tăng cường hợp tác trong việc quản lý biên giới theo các khuôn khổ pháp lý và cơ chế hợp tác hiện có, với mục tiêu xây dựng một đường biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển bền vững.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Thủ tướng Hun Sen và Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc dự và phát biểu tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư và Thương mại Việt Nam - Campuchia.

**MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý  
THỜI GIAN GẦN ĐÂY**

***\*Việc Ủy ban Bảo vệ Ký Giả (CPJ) ra báo cáo nói Việt Nam nằm trong top 10 quốc gia kiểm duyệt báo chí nhiều nhất***

Ngày 12-9-2019, tại Họp báo thường kỳ của Bộ Ngoại giao, trả lời phóng viên về việc Ủy ban Bảo vệ Ký Giả (CPJ) ra báo cáo nói về Việt Nam, Người phát ngôn Bộ Ngoại

giao Lê Thị Thu Hằng cho biết: “Chúng tôi hoàn toàn bác bỏ những nội dung sai sự thật, dựa trên những thông tin không chính xác, thiếu khách quan về tình hình Việt Nam trong báo cáo nói trên. Tại Việt Nam, quyền tự do ngôn luận nói chung và quyền tự do báo chí nói riêng được quy

định cụ thể trong Hiến pháp 2013 và nhiều văn bản Luật liên quan. Việt Nam đang nỗ lực hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm bảo đảm quyền tự do ngôn luận trên báo chí, không gian mạng và các hình thức khác, trong đó bảo vệ người dân trước tin tức giả, tin tức không phù hợp với thuần phong mỹ tục của Việt Nam, tin tức bịa đặt, sai sự thật, kích động hận thù...”.

***\*Việt Nam kiên quyết bảo vệ chủ quyền và các quyền lợi hợp pháp của Việt Nam tại Biển Đông bằng các biện pháp luật pháp quốc tế cho phép***

Ngày 3-10-2019, tại Hội báo thường kỳ của Bộ Ngoại giao, trả lời câu hỏi của phóng viên đề nghị:

- Cập nhật tình hình và các biện pháp đấu tranh của Việt Nam về nhóm tàu Hải Dương 8 trở lại xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nêu rõ: “Theo các cơ quan chức năng Việt Nam cho biết, nhóm tàu khảo sát Hải Dương 8 của Trung Quốc

lại tiếp tục mở rộng hoạt động tại vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam, vi phạm nghiêm trọng quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam được xác lập phù hợp với các quy định của Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 mà Việt Nam và Trung Quốc đều là thành viên. Việt Nam kiên quyết phản đối hành động này và đã có giao thiệp với phía Trung Quốc. Một lần nữa, Việt Nam yêu cầu Trung Quốc chấm dứt ngay vi phạm, rút toàn bộ nhóm tàu nói trên ra khỏi vùng biển Việt Nam và không để tái diễn hành động vi phạm tương tự. Việt Nam kiên quyết bảo vệ chủ quyền và các quyền lợi hợp pháp của Việt Nam tại Biển Đông bằng các biện pháp luật pháp quốc tế cho phép”.

- Trả lời câu hỏi của phóng viên về phản ứng của Việt Nam đối với Phát biểu ngày 18-9-2019 của Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Cảnh Sảng về quyền chủ quyền và quyền tài phán của Trung Quốc đối với bãi Tư Chính và “các vùng

biển liên quan” thuộc về quần đảo Trường Sa (mà Trung Quốc gọi là Nam Sa), Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nêu rõ: “Lập trường của Việt Nam về vấn đề này đã được nêu rõ trong phát biểu của Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam ngày 12-9-2019. Khu vực mà Trung Quốc gọi là “bãi Vạn An” thực chất là bãi ngầm, là một phần của đáy biển thuộc vùng đặc quyền kinh tế và

thềm lục địa của Việt Nam được xác định phù hợp với Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982. Đây hoàn toàn không phải là khu vực tranh chấp hay có chồng lấn vì Trung Quốc không có bất kỳ cơ sở pháp lý quốc tế nào để đưa ra yêu sách đối với khu vực này. Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 và thực tiễn xét xử thời gian qua đã khẳng định rõ điều này”.

**KẾT QUẢ PHIÊN THẢO LUẬN CHUNG TẠI KHÓA HỌP 74, ĐẠI HỘI ĐỒNG LIÊN HỢP QUỐC VÀ SỰ THAM GIA ĐÓNG GÓP CỦA VIỆT NAM**

Phiên Thảo luận chung Cấp cao tại Khóa họp 74, Đại Hội đồng Liên Hợp Quốc (LHQ) được tổ chức từ ngày 24 - 29/9/2019, có sự tham dự của hơn 150 nguyên thủ các nước, với chủ đề “*Tăng cường nỗ lực đa phương nhằm xóa nghèo, thúc đẩy giáo dục chất lượng, hành động ứng phó biến đổi khí hậu và phát triển bao trùm*”.

Phát biểu tại Phiên thảo luận chung Cấp cao, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao

Phạm Bình Minh nhấn mạnh ý nghĩa quan trọng của chủ nghĩa đa phương và những thành tựu to lớn mà các thể chế đa phương, nhất là LHQ, đã đạt được suốt 3/4 thế kỷ qua. Đối với Việt Nam, Phó Thủ tướng khẳng định đối ngoại đa phương có vị trí đặc biệt trong chính sách đối ngoại cũng như trong tổng thể quá trình đổi mới, phát triển và hội nhập quốc tế của Việt Nam. Việt Nam đã ngày càng chứng tỏ vai trò là một thành viên chủ



động, tích cực và trách nhiệm trong các tiến trình đa phương, với những đóng góp trên nhiều lĩnh vực hoạt động của LHQ. Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Phạm Bình Minh cho rằng chủ nghĩa đa phương đang đứng trước thách thức gay gắt do tác động của chính trị, cường quyền, chủ nghĩa dân túy, suy giảm cam kết chính trị và thiếu hụt nguồn lực. Vì vậy, tăng cường sức sống cho chủ nghĩa đa phương là một yêu cầu cấp bách đối với cộng đồng quốc tế. Phó Thủ tướng, Bộ trưởng nêu nhiều đề xuất cụ thể, thiết thực, được các nước quan tâm.

Nhắc lại quan ngại trước những diễn biến phức tạp gần đây ở Biển Đông, trong đó có những hoạt động xâm phạm quyền chủ quyền và quyền tài phán trong các vùng biển của Việt Nam được xác định theo Công ước LHQ về Luật Biển 1982 (UNCLOS), Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Phạm Bình Minh nhấn mạnh: Các quốc gia liên quan cần kiểm chế, không có hành động đơn phương gây phức tạp tình hình, giải quyết tranh chấp

bằng biện pháp hòa bình phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có UNCLOS.

Nhân dịp này, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Phạm Bình Minh đã tham dự Hội nghị không chính thức các Ngoại trưởng ASEAN (IAMM) và các cuộc họp giữa các Ngoại trưởng ASEAN với Hội đồng Hợp tác Vùng Vịnh (GCC), Liên minh Thái Bình Dương (PA) và Tổng thư ký và Chủ tịch Đại hội đồng LHQ. Tại Hội nghị IAMM, các nước đã trao đổi về các bước chuẩn bị cho Hội nghị Cấp cao ASEAN 35 tại Bangkok, Thái Lan đầu tháng 11-2019 và cập nhật về tình hình quốc tế, khu vực, các vấn đề cùng quan tâm. Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Phạm Bình Minh đã thông báo với các nước về quá trình chuẩn bị tiếp nhận vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam; nêu những quan ngại của Việt Nam về tình hình Biển Đông kể từ sau Hội nghị Ngoại trưởng ASEAN 52 (8-2019 tại Thái Lan), từ đó khẳng định lập trường nguyên tắc của Việt Nam về vấn đề này. □

## VAÊN BAN MÔU

*Quyết định số 27/2019/QĐ-TTg, ngày 9-9-2019 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người lao động tại huyện nghèo đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đến năm 2020.*

Quyết định gồm 11 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25-10-2019 và được thực hiện giải ngân đến hết ngày 31-12-2020.

Một số nội dung chủ yếu của Quyết định:

**- Đối tượng áp dụng:** Người lao động tại các huyện nghèo có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp được Nhà nước cho phép đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (sau đây viết tắt là doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp); Ngân hàng Chính sách xã

hội; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các nội dung quy định tại khoản 1, Điều 1 Quyết định này.

**- Điều kiện cho vay:** Người lao động có hộ khẩu thường trú từ đủ 12 tháng trở lên tại các huyện nghèo, có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; người lao động được phía nước ngoài chấp nhận vào làm việc và đã ký hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài với doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp theo quy định pháp luật.

**- Mức vốn cho vay:**

# Ngôi nhà giàu ấm mãi đời mô cho trẻ em

## TẤN THUẦN



*Sinh ra và lớn lên tại ấp An Nhơn, xã Thới An Hội, huyện Kế Sách - một địa phương thuần nông có đông đồng bào Khmer, ngay từ nhỏ cậu bé Kiêm Huol đã chứng kiến cảnh thất học của bạn bè. Vì đời sống kinh tế khó khăn mà nhiều người đã phải bỏ học giữa chừng để lao động phụ giúp gia đình, đó cũng chính là động lực thôi thúc cậu trò nhỏ Kiêm Huol quyết tâm học tập để trở thành một người thầy giáo đem ánh sáng tri thức về xây dựng quê hương mình.*

An Nhơn bây giờ không còn là một địa phương nghèo khó như hơn chục năm về trước. Nhờ sự quan tâm chăm lo đầu tư của Đảng, Nhà nước mà bộ mặt nông thôn nơi đây đã không ngừng khởi sắc, đời sống của đa số đồng bào Khmer đã được cải thiện rõ rệt, đặc biệt là ngôi trường Phổ thông Dân tộc nội trú được Nhà nước đầu tư xây dựng khang trang đã góp phần khắc phục được tình trạng bỏ học của học sinh con em đồng bào Khmer.

Mức vay tối đa bằng 100% chi phí người lao động đóng theo hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đã ký với doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp theo quy định pháp luật.

lao động đi làm việc ở nước ngoài ký giữa người lao động với doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp theo quy định pháp luật.

**- Lãi suất cho vay:** Người lao động thuộc hộ nghèo, người dân tộc thiểu số được vay với lãi suất bằng 50% lãi suất vay vốn đối với hộ nghèo do Chính phủ quy định; người lao động khác tại huyện nghèo được vay bằng lãi suất vay vốn đối với hộ nghèo do Chính phủ quy định; lãi suất nợ quá hạn bằng 130% so với lãi suất vay vốn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

**- Trả gốc, lãi vay và xử lý nợ:** Ngân hàng Chính sách xã hội thỏa thuận với người lao động về việc trả gốc nhưng tối đa không quá 12 tháng/lần; trường hợp đến hạn, người lao động không trả được nợ thì Ngân hàng Chính sách xã hội theo dõi vào kỳ tiếp theo. Lãi tiền vay được thu theo kỳ hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng hoặc Sổ vay vốn; trường hợp người lao động có nhu cầu trả lãi theo tháng thì Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện thu theo đề nghị của người lao động. Ngân hàng Chính sách xã hội xử lý nợ rủi ro vốn vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định pháp luật. □

**- Thời hạn cho vay:** Thời hạn cho vay không quá thời gian làm việc ghi trong hợp đồng đưa người

Khi nói tới thầy giáo Kiên Hưol, bà con trong xóm, ấp ai cũng biết về sự nỗ lực đóng góp, tinh thần vươn lên trong học tập và cuộc sống của thầy.

Trong năm học hay những ngày nghỉ hè, thầy giáo Kiên Hưol vẫn rất bận rộn với nhiều việc, trong đó việc thầy tập trung những em học sinh học còn yếu môn Vật lý - chuyên môn chính của thầy, để phụ đạo thêm, hay việc bồi dưỡng kỹ năng viết cho những em học sinh còn yếu môn Khmer ngữ là rất đáng trân trọng. Bởi với vai trò là Hiệu trưởng nhà trường, thầy Kiên Hưol có thể phân công cho các giáo viên bộ môn thực hiện nhưng thầy vẫn chịu khó tự mình làm. Theo thầy, phụ đạo học sinh yếu ngoài chuyên môn tốt thì người thầy giáo cần có cái "Tâm" với công việc mình làm, đó là sự gần gũi, kiên nhẫn, lắng nghe và biết sẻ chia với học sinh. Những bài

học kinh nghiệm quý giá ấy đã được thầy đúc kết từ những năm tháng trực tiếp đứng lớp giảng dạy cũng như những tháng ngày còn cấp sách đến trường.

Sinh ra trong một gia đình đông anh em, đời sống kinh tế lại hết sức khó khăn, cũng như bao bạn bè trang lứa, cậu bé Kiên Hưol một buổi học, một buổi phải ra đồng phụ giúp gia đình. Đường đến trường thì xa xôi, đôi bàn chân cậu bé đã chai hằn vì những con đường đầy đất bụi. Nhìn bạn bè lần lượt bỏ học mà cậu trò nhỏ Kiên Hưol không khỏi xót xa cho cảnh đời nghèo túng, thất học. Nhưng cũng từ đó mà ý chí quyết tâm ăn học nên người của Kiên Hưol càng được nung nấu. Năm 2000, sau khi tốt nghiệp Trung học Phổ thông, Kiên Hưol quyết định thi tuyển vào Trường Cao đẳng Sư phạm Sóc Trăng, chuyên ngành Lý - Hóa. Cũng từ đây mà ngành giáo dục tỉnh nhà có

thêm một bông hoa quý.

Năm 2003, sau khi tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm, thầy giáo Kiên Hưol được phân công công tác tại Trường THCS Kế Sách, một ngôi trường giàu thành tích nhất của huyện Kế Sách. Với trình độ chuyên môn vững vàng, cộng với sự nhiệt tình, tâm huyết thầy giáo Kiên Hưol đã có nhiều đóng góp vào những thành tích xuất sắc của nhà trường. Ngoài công việc giảng dạy thầy còn có nhiều sáng kiến, kinh nghiệm được lãnh đạo nhà trường đánh giá cao, áp dụng vào thực tiễn giảng dạy. Bên cạnh đó, thầy giáo Kiên Hưol còn được lãnh đạo nhà trường tin tưởng giao nhiệm vụ bồi dưỡng cho đội tuyển học sinh giỏi môn Vật lý của trường, nhờ vậy mà số lượng học sinh giỏi huyện, tỉnh môn Vật lý của nhà trường cũng tăng dần theo từng năm.

Với nhiều thành tích

đóng góp vào sự phát triển của ngành giáo dục huyện nhà, năm 2009 thầy giáo Kiên Hưol được điều động về Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS huyện Kế Sách công tác với chức vụ Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, khi mới bước sang tuổi 26. Một năm sau, thầy lại được vinh dự là một trong hai giáo viên của tỉnh Sóc Trăng được chọn tham gia tập huấn Dự án THCS vùng khó khăn nhất tại Vương quốc Anh. Dù công tác tại ngôi trường vừa thành lập với nhiệm vụ mới, song thầy Kiên Hưol luôn nỗ lực không ngừng cùng với Ban Giám hiệu nhà trường đưa ra nhiều sáng kiến để nâng cao chất lượng giảng dạy, xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, vững mạnh. Từ đó, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng nâng cao. Đến năm 2018 thầy giáo Kim Hưol được vinh dự bổ nhiệm vào chức vụ Hiệu trưởng Trường

Phổ thông Dân tộc nội trú THCS huyện Kế Sách.

Là một người thầy giáo tốt nhưng thầy Kiêm Hươl cũng không quên trách nhiệm đối với gia đình và xóm ấp. Ngoài giờ công tác, thầy còn kết hợp làm ruộng, chăn nuôi để cải thiện kinh tế gia đình. Bên cạnh đó, thầy Kiêm Hươl còn tuyên truyền, vận động người thân và bà con trong xóm, ấp thực hiện nếp sống văn hóa, chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Bản thân thầy cũng nhiều lần tham gia các cuộc vận động hiến máu cứu người. Đối với những học sinh hoàn cảnh gia đình khó khăn có nguy cơ bỏ học thì thầy gần gũi, động viên, phối hợp cùng với nhà chùa và các đoàn thể nhà trường kịp thời giúp đỡ để các em có thể an tâm đến lớp.

Ghi nhận những đóng góp của thầy vào sự nghiệp giáo dục của huyện

nhà, Đảng, Nhà nước và lãnh đạo ngành giáo dục đã dành tặng thầy nhiều phần thưởng cao quý, đó là các danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua tỉnh, nhiều Giấy khen, Bằng khen. Trong năm 2009, thầy được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen là điển hình tiên tiến trong thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Đặc biệt, trong năm 2013, thầy giáo Kiêm Hươl đã vinh dự được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Nhưng có lẽ phần thưởng cao quý nhất mà thầy giáo Kiêm Hươl nhận được chính là tình yêu thương, kính trọng của học trò, sự quý mến của đồng nghiệp và nhân dân. Đó chính là động lực để thầy giáo Kiêm Hươl cống hiến hết tâm sức của mình vào sự nghiệp giáo dục, xứng đáng là người ước mơ ước mơ cho trẻ em vùng nông thôn. □

*Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng:*

## Quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học mới

**NGOC THẢO**

*Năm học 2018 - 2019, Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng đã hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao và ngày càng củng cố uy tín, vị thế trong xã hội. Thành quả đáng tự hào của nhà trường là hầu hết học sinh - sinh viên sau đào tạo đều có việc làm phù hợp, nhiều công ty, doanh nghiệp được giải quyết nhu cầu về lao động có tay nghề; một tập thể luôn đoàn kết, trách nhiệm, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.*

### **\*Thành quả tự hào**

Trong điều kiện khó khăn chung về tuyển sinh của các trường trung cấp, cao đẳng, trong năm học 2018 - 2019, Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng vẫn tuyển được 795 học sinh - sinh viên (HS-SV), đạt 92,4% chỉ tiêu được giao, nâng tổng số trong toàn trường lên 1.791 HS-SV, với 77 lớp. Bên cạnh đào tạo nghề, trường còn tạo điều kiện cho Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên TP.Sóc Trăng tổ chức 10 lớp ngay tại trường, với 586 học sinh khối

10 và 11; Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh mở 2 lớp 12 với 113 học sinh.

Với những kết quả đạt được trong những năm qua, Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng được hầu hết các trường THCS trong tỉnh tin tưởng và mời trực tiếp tham gia tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh hoặc đăng ký đưa học sinh đến Trường Cao đẳng Nghề để tham quan, hướng nghiệp theo chủ trương phân luồng học sinh sau THCS. Năm học qua, trường đã tham gia



tư vấn tuyển sinh tại 61 điểm trường, với trên 9.200 người dự, bao gồm cả học sinh, phụ huynh và giáo viên; tiếp đón 21 trường THCS đến tham quan và tư vấn hướng nghiệp với trên 2.300 người dự. Và chỉ riêng trong 8 tháng năm nay, có 74 doanh nghiệp gửi thông tin tuyển dụng HS-SV do trường đào tạo, với tổng số 343 lao động trình độ trung cấp và cao đẳng. Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp mời gọi nhà trường đưa HS-SV đến thực tập tại doanh nghiệp và qua đó đã tuyển chọn trực tiếp ngay trong thời gian các em thực tập. Điều này cũng lý giải cho thực tế là hầu hết HS-SV tốt nghiệp ra trường đều có việc làm phù hợp với nghề đào tạo và có được mức lương cao so với mặt bằng chung. Một số công ty mong muốn phối hợp với nhà trường để thực hiện dịch vụ đưa lao động có tay nghề do trường đào tạo đi làm việc tại Nhật Bản.

Đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên của trường hiện có 129 người. Đảng bộ trường có 6 chi bộ với 79 đảng viên. Thời gian qua, công tác giáo dục chính trị,

tư tưởng luôn được chú trọng thực hiện nghiêm túc; không xảy ra tình trạng cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. Hoạt động của các đoàn thể ngày càng sôi nổi và hiệu quả, đạt nhiều giải cao tại các hội thi trong tỉnh. Các hoạt động chuyên môn ngày càng đi vào chiều sâu chất lượng. Năm 2018, có 22 đề tài đăng ký thực hiện nhiệm vụ khoa học – công nghệ cấp trường, với 33 lượt người đăng ký, 8 đề tài được công nhận kết quả. Năm 2019, có 14 đề tài đăng ký với 32 lượt người. Các đề tài tập trung phục vụ công tác giảng dạy và học tập của nhà trường.

Về hợp tác quốc tế, trường đã cử 1 đoàn công tác đến thăm và làm việc với 2 trường đại học tại Indonesia. Hiện nay, có 2 giảng viên của Trường Đại học Sarjanawiyata Tamansiswa (Indonesia) đang làm việc tại Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng trong khuôn khổ ký kết trao đổi giảng viên giữa hai trường. Trường cũng đã làm việc với đại diện công ty IAK (Đức) về khảo sát, tư vấn hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp.

Những kết quả mà Trường Cao đẳng Nghề đã đạt được trong thời gian qua, một phần đến từ sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự hỗ trợ nhiệt tình của các sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; một phần là từ sự phối hợp tư vấn hướng nghiệp tuyển sinh học nghề của các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trong tỉnh, các phòng giáo dục và đào tạo và từ sự tin tưởng hợp tác của các doanh nghiệp. Tất cả sức mạnh ngoại lực đó cùng với sự nỗ lực tự thân, sự đồng thuận của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đã đưa Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng ngày càng phát triển.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi và thành tựu đạt được, Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng còn không ít khó khăn, thách thức cần nỗ lực vượt qua. Thực tế hiện nay, quy mô HS-SV của một số nghề tăng cao, song lực lượng giáo viên cơ hữu của trường còn quá ít so với nhu cầu thực tế; nhất là việc phải thỉnh giảng đối với

các chuyên môn nghề như Điện công nghiệp, Công nghệ ô tô, Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí... gặp rất nhiều khó khăn. Trong khi đó, trang thiết bị đào tạo tại một số nghề còn thiếu, hệ thống phòng máy vi tính hư hỏng nhiều nhưng chưa được sửa chữa kịp thời, số lượng thí sinh tốt nghiệp THPT đăng lý học trình độ Cao đẳng chưa cao.

### ***\*Nỗ lực trong năm học mới***

Năm học mới 2019-2020 của Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng cũng vừa mới bắt đầu hơn một tháng nay, trường đã đến tư vấn tuyển sinh tại 95 điểm trường trong tỉnh, với 9.744 học sinh tham dự. Theo đó, trường đã tuyển sinh được 797 HS-SV, đạt gần 90% chỉ tiêu được giao; trong đó có 251 sinh viên Cao đẳng, 546 học sinh Trung cấp. Hiện tổng số tại trường có 105 lớp với 1.994 HS-SV tham gia học tập; có 905 học sinh Trung cấp của Trường đang học chương trình Giáo dục thường xuyên cấp THPT.

Phát huy những thành tích đạt được trong năm học vừa qua, Trường Cao đẳng

Nghề Sóc Trăng quyết tâm thực hiện thắng lợi 5 nhiệm vụ trọng tâm trong năm học 2019 - 2020 như sau: *Thứ nhất*, tiếp tục thực hiện nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật và văn hóa ứng xử. *Thứ hai*, giáo viên trong năm học mới phải tạo phong cách giáo dục - đào tạo mới, đó là tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, quan tâm nhiều hơn đến người học, tăng cường rèn luyện kỹ năng thực hành, cập nhật công nghệ mới, kỹ thuật cao để phục vụ hoạt động chuyên môn. *Thứ ba*, toàn trường duy trì và phấn đấu nâng cao kết quả tuyển sinh, đặc biệt tập trung tuyển sinh đào tạo các nghề phục vụ chiến lược phát triển kinh tế biển, cảng biển và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. *Thứ tư*, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý; vận hành và quản lý tốt hệ thống các văn bản quản lý đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp; phấn đấu 100% chương trình đào tạo và giáo trình thường xuyên được cập nhật phù hợp với thực tế sản xuất; nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị và hội đồng tư vấn; tiếp tục chăm lo tốt đời sống cho cán bộ giáo

viên. *Thứ năm*, tranh thủ các nguồn kinh phí từ các dự án của trung ương, kinh phí của tỉnh để từng bước trang bị đủ thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập, nghiên cứu.

Để đạt được các nhiệm vụ trên, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS-SV Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng với tình cảm và trách nhiệm của mình sẽ tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm, sáng tạo, quyết tâm phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, không ngừng nâng cao chất lượng toàn diện, đưa nhà trường vươn lên tầm cao mới.

Trước những yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế, sự nghiệp đào tạo những người công nhân có tay nghề cho địa phương trở thành yêu cầu cấp thiết. Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự ủng hộ nhiệt tình của các cơ quan, ban, ngành trong tỉnh cũng như các trường THPT, THCS và các doanh nghiệp, để cùng nhau vun đắp cho sự nghiệp "trồng người" của tỉnh nhà. □

Thị xã Ngã Năm:

# Niềm vui nông thôn mới

## THIÊN HẢI

*Sau 9 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới, thị xã Ngã Năm đã thực sự được đổi mới về mọi mặt, trong đó đáng chú ý là đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng cao. Đến nay, thị xã đã hoàn tất các thủ tục hồ sơ gửi Trung ương thẩm định và công nhận thị xã thực hiện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh.*

### **\*Đổi thay nhiều mặt**

Nhiều năm trước, mỗi khi nhắc đến Ngã Năm nhiều người thường nghĩ đến vùng đất trũng, kinh tế khó khăn vì chủ yếu dựa vào nền nông nghiệp còn lạc hậu. Tuy nhiên, trải qua 9 năm nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng bộ và nhân dân trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, bức tranh làng quê ở vùng trũng ngày

nào đã thay đổi bởi diện mạo nông thôn ngày càng khởi sắc, đô thị ngày càng văn minh, tiến bộ.

Đổi thay dễ nhận thấy nhất là hạ tầng giao thông nông thôn. Tại thời điểm bắt đầu xây dựng nông thôn mới, tại thị xã Ngã Năm chỉ có xã Tân Long đạt tiêu chí giao thông. Qua 9 năm xây dựng nông thôn mới, hiện toàn thị xã đã có gần 210km

đường giao thông nông thôn được trải nhựa, đổ bê tông khang trang đi qua các xã Tân Long, Mỹ Quới, Long Bình, Mỹ Bình, Vĩnh Quới. Tuy mới phủ đầy 70% địa bàn so với kế hoạch, song các tuyến đường giao thông nông thôn đã cơ bản đảm bảo phục vụ cho việc đi lại của người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thành quả này không chỉ là niềm phấn khởi của các cấp ủy đảng và chính quyền, mà còn là niềm vui chung của nhiều người dân vùng nông thôn Ngã Năm. Ông Nguyễn Mộng Dân ở xã Vĩnh Quới phấn khởi chia sẻ: “Gần 10 năm trước, đường giao thông nông thôn ở đây còn hạn chế lắm, nhiều tuyến đường chưa được cứng cáp, thông thoáng như bây giờ nên bà con nông dân, các cháu học sinh đi lại rất khó khăn. Hiện nay, nhờ được cấp trên đầu tư, cùng sự chung sức của

người dân nên đường giao thông đã phát triển vượt bậc, bà con thấy rất phấn khởi và tự hào”.

Bên cạnh tiêu chí giao thông, thị xã cũng xác định việc nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống cho người dân là mục tiêu cơ bản trong xây dựng nông thôn mới. Do đó, thị xã đã từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung với quy mô lớn theo từng vùng và phù hợp với điều kiện tự nhiên, gắn với chế biến và liên kết tiêu thụ nông sản. Một trong những mô hình kinh tế nổi bật là mô hình trồng măng cầu gai gắn với chế biến tại xã Vĩnh Quới đã góp phần tạo đầu ra cho hàng nông sản địa phương. Ông Nguyễn Thanh Vân ở ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Quới chia sẻ: “Trước đây gia đình tôi chỉ làm ruộng nhưng không hiệu quả. Khi được chính quyền vận động, gia đình đã chuyển đổi sang trồng măng cầu và nhận

được kết quả tốt hơn, thu nhập được tăng gấp ba lần so với trồng lúa”.

Từ hiệu quả trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng đã giúp xã Vĩnh Quới nâng cao giá trị sản xuất. Nếu trước đây 1ha đất chỉ đem lại cho nông hộ vài chục triệu đồng mỗi năm, thì đến nay đã tăng lên gần 130 triệu đồng. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Quới - Phạm Khắc Điệp, cho biết: “Để đạt được những mục tiêu đề ra, Đảng ủy và UBND xã đã chú trọng công tác tuyên truyền, thực hiện phân công nhiệm vụ trong nội bộ đảng viên với phương châm đảng viên gương mẫu thực hiện 15 tiêu chí văn hóa nông thôn mới; đồng thời tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng và tăng thu nhập cho nông dân”. Việc chuyển đổi cây trồng, vật nuôi không chỉ đem lại hiệu quả cho xã Vĩnh Quới, mà nhiều mô hình sản xuất, chăn nuôi

khác cũng giúp người dân ở các xã khác nâng cao thu nhập như: trồng cây có múi ở Phường 2, nuôi gà thả vườn ở xã Tân Long, nuôi heo ở Long Bình, nuôi trâu - bò ở Mỹ Bình và Mỹ Quới... Với việc áp dụng tốt khoa học - kỹ thuật trong sản xuất, chăn nuôi, cùng việc tiêu thụ thuận lợi đã giúp thu nhập của các hộ gia đình ngày càng được cải thiện và ổn định. Nếu như năm 2011, thu nhập bình quân đầu người mỗi năm chỉ đạt 20,6 triệu đồng, thì đến năm nay đã đạt 47,2 triệu đồng.

### **\*Kết quả của sự đồng thuận**

Theo nhận định của Ủy ban nhân dân TX.Ngã Năm, qua 9 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới, kinh tế nông nghiệp của huyện đã có bước phát triển khá, bước đầu đã hình thành nhiều vùng sản xuất chuyên canh. Đời sống vật

chất và tinh thần của người dân nông thôn cải thiện rõ rệt. Tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh. Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn tăng. Các hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao được chú trọng thực hiện. Hệ thống chính trị ở nông thôn hoạt động ngày càng hiệu lực, hiệu quả; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn được giữ vững.

Để có được những thay đổi như hôm nay, thời gian qua, các cấp ủy đảng, các ngành và chính quyền địa phương đã chú trọng công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia xây dựng nông thôn mới bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Qua đó, đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, đồng thuận, tích cực tham gia với những việc làm cụ thể như hiến đất, giải phóng mặt bằng, góp công sức,

đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo... Trong 9 năm qua, thị xã đã huy động được hơn 1.083 tỷ đồng đầu tư cho chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó vốn đóng góp từ nhân dân là hơn gần 40 tỷ đồng.

Với tinh thần đoàn kết, đồng thuận, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sau 9 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới, đến nay TX.Ngã Năm đã có 5/5 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, tạo cơ sở để thị xã hoàn chỉnh các thủ tục hồ sơ gửi Trung ương thẩm định và công nhận thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Đây chính là động lực để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thị xã tiếp tục nỗ lực, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong thời gian tới. □

# Tích cực cải cách thể chế

## MINH AN

*Nhằm đẩy nhanh tiến trình cải cách hành chính, trong năm 2019, công tác cải cách hành chính tiếp tục được tỉnh đặc biệt chú trọng; trong đó, công tác cải cách thể chế được xem là một nội dung quan trọng. Với những chỉ đạo sâu sát và quyết liệt, đến nay công tác cải cách thể chế năm 2019 đã đạt thêm những kết quả khả quan.*

Thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong những tháng đầu năm nay, công tác cải cách thể chế của tỉnh đã tập trung thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng. Trong đó, trọng tâm là tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả, trách nhiệm trong quá trình xây dựng, thẩm định và tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp và có tính khả thi cao; thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi

bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành; đồng thời thực hiện hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, từ đầu năm đến nay, tỉnh tích cực thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý. Trong đó, trong công tác xây dựng VBQPPL, tỉnh luôn tuân thủ nghiêm các quy của Chính phủ, của UBND tỉnh, do đó, nội dung và hình thức VBQPPL được ban hành đảm bảo tính hợp Hiến, hợp

pháp và phù hợp với thực tiễn quản lý của địa phương. Để hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để phục vụ công tác quản lý nhà nước của tỉnh như: quy định bảng giá các loại đất; đơn giá đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; đơn giá hoạt động quan trắc tự động liên tục môi trường nước mặt lục địa và môi trường không khí trên địa bàn tỉnh; quy định về giá dịch vụ thoát nước; quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; cơ chế, chính sách thúc đẩy tập trung đất đai, tạo quỹ đất để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn giai

đoạn 2020 - 2025; Chính sách hỗ trợ liên kết và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2020 - 2025; Quy định mức thu học phí đối với các sơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2019 - 2020...

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện VBQPPL, trong 9 tháng qua, UBND tỉnh đã xây dựng và ban hành 19 VBQPPL. Theo UBND tỉnh, trước khi ban hành, do các VBQPPL đều được lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức liên quan, các đối tượng trực tiếp chịu sự tác động; có ý kiến thẩm định của cơ quan Tư pháp nên các VBQPPL được ban hành đều phù hợp với quy định của pháp luật, có chất lượng và tính khả thi cao. VBQPPL sau khi ban hành được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử, Công báo tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng. Qua đó, đã kịp thời triển khai áp dụng quy định của Trung ương và làm cơ sở thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành tại địa phương. Bên cạnh đó, để thực hiện hiệu quả công tác xây dựng và ban hành các văn bản,

các cấp, các ngành trong tỉnh còn thường xuyên thực hiện công tác rà soát các VBQPPL đã ban hành để điều chỉnh, bổ sung và bãi bỏ kịp thời. Trên cơ sở kết quả rà soát, trong 9 tháng qua, tỉnh đã ban hành 2 Quyết định bãi bỏ VBQPPL và 4 Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều đối với VBQPPL có nội dung không còn phù hợp với quy định; công bố 47 VBQPPL của Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thi hành.

Để thực hiện hiệu quả công tác xây dựng và ban hành các VBQPPL, tỉnh cũng đã thực hiện chặt chẽ công tác kiểm tra, tự kiểm tra VBQPPL và kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL theo kế hoạch của UBND tỉnh. Đến nay, tỉnh đã hoàn tất công tác kiểm tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn cho người lao động tại 5 huyện, thị xã và 10 xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh; hoàn tất công tác điều tra, khảo sát lĩnh vực hòa giải ở cơ sở tại 4 huyện, thị xã và 7 xã, thị trấn; lĩnh vực kiểm tra VBQPPL tại 4 huyện, thị xã và kiểm tra lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính tại 6

đơn vị huyện, thị xã và 12 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, tỉnh cũng đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh cho 180 cán bộ, công chức tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh; lãnh đạo Văn phòng, Phòng Tư pháp và công chức tham mưu cấp huyện; chủ tịch UBND cấp xã và công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã. Thực hiện công tác kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL, tỉnh còn thường xuyên thu thập thông tin về theo dõi thi hành pháp luật qua nhiều hình thức; trong đó tỉnh đã vận hành chuyên mục Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Có thể nói, với những chỉ đạo sâu sát và quyết liệt, cùng với tinh thần quyết tâm của các cấp, các ngành, đến nay công tác cải cách thể chế năm 2019 của tỉnh đã cơ bản đạt kế hoạch đề ra, góp phần nâng cao chất lượng ban hành các VBQPPL của tỉnh. Kết quả đạt được cũng chính là tạo thêm điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến trình cải cách hành chính của tỉnh. □

# Nghiêm túc thực hiện quy định về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

## MAI KHÔI

*Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018 đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh phổ biến rộng rãi đến mọi đối tượng; trong đó có nhiều điểm quy định liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức rất đáng được quan tâm.*

Theo Phó Chánh Thanh tra tỉnh - Lê Tấn Đạt, Luật PCTN năm 2018 đã quy định cụ thể hơn về việc tặng quà và tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 1-7-2019 của Chính phủ cũng có quy định thành một mục riêng gồm 5 điều để hướng dẫn thực hiện quy định này. Theo đó, cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có chức vụ, quyền hạn không được

sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng, trù trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại và trong một số trường hợp cần thiết khác. Đối với việc “nhận quà tặng” thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công việc do

mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình.

Bên cạnh đó, việc xử lý vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng cũng được quy định rõ tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, cụ thể là: Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài chính công, tài sản công tặng quà không đúng quy định thì phải bồi hoàn giá trị quà tặng cho Nhà nước. Cá nhân sử dụng tài chính công, tài sản công tặng quà không đúng thẩm quyền, không đúng quy định thì phải bồi hoàn giá trị quà tặng và tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài nhà nước; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm quy định về nhận quà tặng, xử lý quà tặng và người có chức vụ, quyền hạn vi phạm quy định về nhận quà tặng phải báo cáo, nộp lại quà tặng

thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài nhà nước” (Điều 28- NĐ 59).

Nhằm hạn chế, phòng ngừa tham nhũng, nhất là việc nhũng nhịu của cán bộ trong thi hành công vụ, Luật PCTN năm 2018 cũng đã quy định về việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức. Theo đó, cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình nhằm phòng ngừa tham nhũng. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động

bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị; phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trừ dập cán bộ, công chức, viên chức; về thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác vẫn như quy định trước đây là “*từ đủ 2 năm đến 5 năm theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực*”. Đồng thời, để đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác này, Luật cũng đã quy định: Định kỳ hàng năm, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ.

Tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP có quy định bổ sung nội dung liên quan được rõ ràng hơn như: Về phương thức thực hiện

việc chuyển đổi vị trí công tác là cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách; và việc chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật; người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử; người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên; người đang biệt phái; phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong

trường hợp khác quan khác. “Đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó thì việc chuyển đổi do người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp lập kế hoạch chuyển đổi chung”. Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

Sử dụng tiền mặt trong lưu thông sẽ khó có thể kiểm soát tham nhũng. Do vậy, để khắc phục điều này, Luật PCTN năm 2018 quy định về cải cách hành chính, ứng dụng khoa học - công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt cơ bản và chi tiết hơn so với Luật PCTN năm 2005 đối với vấn đề này. Theo đó, cơ quan, tổ chức,

đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính; đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục trực tiếp tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi giải quyết công việc; tăng cường đầu tư trang thiết bị; nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học - công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Phải thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi có giá trị lớn tại địa bàn đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng để thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Chính phủ; các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên. Luật cũng quy định giao Chính phủ áp dụng biện pháp tài chính, công nghệ để giảm việc sử dụng tiền mặt trong các giao dịch. □



# Những điểm đáng lưu ý trong việc áp dụng hóa đơn điện tử

## HẢI HÀ

*Thông tư số 68/2019/TT-BTC (sau đây gọi là Thông tư số 68) được Bộ Tài chính ban hành ngày 30-9-2019 nhằm hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12-9-2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Có hiệu lực thi hành từ ngày 14-11-2019, với những nội dung đáng chú ý, thông tư này sẽ giúp người nộp thuế giải quyết nhiều vướng mắc trong việc thực hiện hóa đơn điện tử.*

Theo hướng dẫn của Thông tư 68, trên hóa đơn điện tử (HĐĐT) không nhất thiết phải có chữ ký điện tử của người mua (bao gồm cả trường hợp lập HĐĐT khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ cho khách hàng ở nước ngoài). Trường hợp người mua là cơ sở kinh doanh và người mua, người bán có thỏa thuận về việc người mua đáp ứng các điều kiện kỹ

thuật để ký số, ký điện tử trên HĐĐT do người bán lập thì HĐĐT có chữ ký số, ký điện tử của người bán và người mua theo thỏa thuận giữa hai bên.

Đối với HĐĐT bán hàng tại siêu thị, trung tâm thương mại mà người mua là cá nhân không kinh doanh, thì trên hóa đơn không nhất thiết phải có tên, địa chỉ, mã số thuế người mua. Đối với HĐĐT

bán xăng, dầu cho khách hàng là cá nhân không kinh doanh, thì không nhất thiết phải có các chỉ tiêu tên hóa đơn, ký hiệu mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn; tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua, chữ ký điện tử của người mua; chữ ký số, chữ ký điện tử của người bán, thuế suất thuế giá trị gia tăng (GTGT). Người bán phải đảm bảo lưu trữ đầy đủ HĐĐT đối với trường hợp bán xăng, dầu cho khách hàng là cá nhân không kinh doanh theo quy định và đảm bảo có thể tra cứu khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Đối với HĐĐT là tem, vé, thẻ thì trên hóa đơn không nhất thiết phải có chữ ký điện tử, chữ ký số của người bán (trừ trường hợp tem, vé, thẻ là HĐĐT do cơ quan thuế cấp mã), tiêu thức người mua (tên, địa chỉ, mã số thuế), tiền thuế, thuế suất thuế giá trị gia tăng. Trường hợp tem,

vé, thẻ điện tử có sẵn mệnh giá thì không nhất thiết phải có tiêu thức đơn vị tính, số lượng, đơn giá. Đối với chứng từ điện tử dịch vụ vận tải hàng không xuất qua website và hệ thống thương mại điện tử, được lập theo thông lệ quốc tế cho người mua là cá nhân không kinh doanh được xác định là HĐĐT, thì trên hóa đơn không nhất thiết phải có ký hiệu hóa đơn, ký hiệu mẫu hóa đơn, số thứ tự hóa đơn, thuế suất thuế GTGT giá trị gia tăng, mã số thuế, địa chỉ người mua, chữ ký số, chữ ký điện tử người bán.

Cũng theo hướng dẫn của Thông tư 68, các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực điện lực; xăng dầu; bưu chính viễn thông; vận tải hàng không, đường bộ, đường sắt, đường biển, đường thủy; nước sạch; tài chính tín dụng; bảo hiểm; y tế; kinh doanh thương mại điện tử; kinh doanh siêu thị... sẽ áp dụng HĐĐT không có

mã của cơ quan thuế. Các trường hợp có rủi ro về thuế sẽ bắt buộc sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế. Cụ thể, doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu dưới 15 tỉ đồng và có một trong các dấu hiệu như: Không có quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp các cơ sở vật chất (nhà máy; xưởng sản xuất; kho hàng; phương tiện vận tải; cửa hàng và các cơ sở vật chất khác); doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực khai thác đất, đá, cát, sỏi; doanh nghiệp có giao dịch qua ngân hàng đáng ngờ theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền...

Thông tư 68 cũng nêu rõ, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế có sử dụng HĐĐT thuộc trường hợp rủi ro cao về thuế thực hiện áp dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế trong 12 tháng hoạt động liên tục. Sau thời gian 12 tháng, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc trường

hợp rủi ro nếu được cơ quan thuế qua rà soát, xác định không rủi ro, đáp ứng được điều kiện sử dụng HĐĐT không mã và có đề nghị sử dụng HĐĐT không có mã thì thực hiện đăng ký sử dụng HĐĐT không có mã của cơ quan thuế theo quy định của Nghị định số 119/2018/NĐ-CP.

Việc sử dụng HĐĐT khi bán hàng hóa dịch vụ giúp doanh nghiệp giảm thời gian và chi phí, đồng thời giúp công tác quản lý thuế của cơ quan thuế được tốt hơn. Đồng chí Nguyễn Việt Thống - Trưởng Phòng Tuyên truyền, Cục Thuế tỉnh cho biết, hiện nay trên địa bàn tỉnh có khoảng 3.000 doanh nghiệp đang hoạt động; trong đó số lượng doanh nghiệp sử dụng HĐĐT còn ít. Để triển khai sử dụng HĐĐT, Cục Thuế tỉnh sẽ tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai những nội dung mới đến người nộp thuế. □